

Mục lục

Chương 1 Xã hội hiện tại • Khu vực xã hội

- (1) NGO (Tổ chức phi chính phủ) 1
- (2) ODA (Viện trợ phát triển chính phủ) .. 2
- (3) ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á) 3
- (4) APEC (hội nghị hợp tác kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương) 4
- (5) WTO(Tổ chức thương mại Thế giới) 5
- (6) Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc 6
- (7) Quyền phủ quyết 7
- (8) UNESCO (Cơ quan Giáo Dục, Khoa học, Văn Hóa Liên Hiệp Quốc) 8
- (9) Biến đổi khí hậu toàn cầu 9
- (10) Mưa Axít 10
- (11) Luật cơ bản về môi trường 11

Chương 2 Nhân quyền và Hiến pháp Nhật bản

- (1) Luật dân sự 12
- (2) Luật Nam Nữ bình đẳng trong lao động 13
- (3) Luật cơ bản về nam nữ đồng tham gia xã hội 14
- (4) Vô chướng ngại 15
- (5) Quyền sinh tồn 16
- (6) Quyền xã hội 17
- (7) Quyền tự do 18
- (8) Chủ quyền nhân dân 19
- (9) Phúc lợi công cộng 20
- (10) Nghĩa vụ của người dân 21
- (11) Quyền bảo vệ đời tư 22

Chương 3 Chính trị dân chủ hiện tại

- (1) Điều lệnh 23
- (2) Phân phối thuế & tiền cho địa phương 24
- (3) Quyền yêu cầu trực tiếp 25
- (4) Quốc hội 26
- (5) Hạ nghị viện 28
- (6) Nội các 29
- (7) Cơ chế nghị viện nội các 30
- (8) Tòa án hình sự 31
- (9) Ủy viên công tố 33
- (10) Quyền thẩm tra vi hiến lập pháp 34
- (11) Phúc thẩm quốc dân 35

Chương 4 Cuộc sống và Kinh tế

- (1) Giá cước công cộng 36
- (2) Chế độ tự cắt hợp đồng 37
- (3) Luật trách nhiệm sản phẩm (luật PL) 38
- (4) Luật nghiêm cấm độc quyền 39
- (5) Ủy ban giao dịch công chính 40
- (6) Lãi suất pháp định 41
- (7) Kinh tế bong bóng 42
- (8) Luật tiêu chuẩn lao động 43
- (9) Thuế lũy tiến 44
- (10) Thuế thu nhập 45
- (11) Thuế tiêu thụ 46
- (12) Bảo hiểm xã hội 47
- (13) Chế độ bảo hiểm chăm sóc 48

Phụ lục 49

Mục lục 52



Chương 1 Xã hội hiện tại và cuộc sống chúng ta

(1) NGO (Tổ chức phi chính phủ)

- ◆ Là gì: Là đoàn thể chuyên giúp đỡ những người đang gặp khó khăn về vấn đề nhân quyền, chiến tranh, hay do những thảm họa thiên nhiên (động đất, sóng thần, bão lụt v.v...).

Hoạt động chủ yếu về mặt phúc lợi (giúp ổn định đời sống), Y tế (giúp đỡ điều trị bệnh tật, thương tích), Bảo vệ nhân quyền (nhằm giúp con người có cuộc sống tự do) v.v...

• Hồng Thập Tự Quốc Tế



• Tổ Chức Ân Xá Quốc Tế



amnesty international Japan
すべての人が人権を享受できる世界を目指して

• Tổ Chức Bác Sĩ Không Biên Giới



MEDECINS SANS FRONTIERES
国境なき医師団

Ngoài ra còn nhiều nữa...

◆ Đề dự tưởng ◆

(1) Điền từ thích hợp vào ô ()

Ngày nay, trên thế giới có các tổ chức hoạt động một cách hăng hái vượt biên giới được viết tắt như NGO (), NPO ().

☞ Giải đáp: Tổ chức phi chính phủ Tổ chức phi lợi nhuận

(2) ODA (Viện trợ phát triển chính phủ)

◆ Là gì: Là việc chính phủ giúp đỡ về kỹ thuật hay vốn (tiền) cho các quốc gia đang phát triển

◆ Đề dự tưởng ◆

Chính phủ viện trợ kinh tế cho các nước đang phát triển, gọi tắt là gì?

☞ Giải đáp: ODA (Viện trợ phát triển chính phủ)

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Nối những từ ngữ sau với câu giải thích đúng

NGO	•	• Bảo vệ công trình kiến trúc, di sản thế giới
NPO	•	• Tổ chức phi lợi nhuận
UNICEF	•	• Tổ chức phi chính phủ
UNESCO	•	• Bảo vệ trẻ em nghèo

☞ Giải đáp

NGO	•	• Bảo vệ công trình kiến trúc, di sản thế giới
NPO	•	• Tổ chức phi lợi nhuận
UNICEF	•	• Tổ chức phi chính phủ
UNESCO	•	• Bảo vệ trẻ em nghèo

(3) ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á)

- ◆ Khi nào: Năm 1967
- ◆ Là gì: Do 5 quốc gia Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Singapore, Philippines thành lập.
- ◆ Mục đích: Thúc đẩy phát triển văn hóa, xã hội, kinh tế khu vực Đông Nam Á
- ◆ Nhiệm vụ: Tập trung thúc đẩy quan hệ hữu nghị hợp lực kinh tế
- ◆ Các nước gia nhập khác : Năm 1984 (Brunei)
Năm 1995 (Việt Nam)
Năm 1997 (Myanmar và Lào)
Năm 1999 (Campuchia)

- ◆ Huy hiệu :



- ◆ Xác nhận bằng bản đồ!!



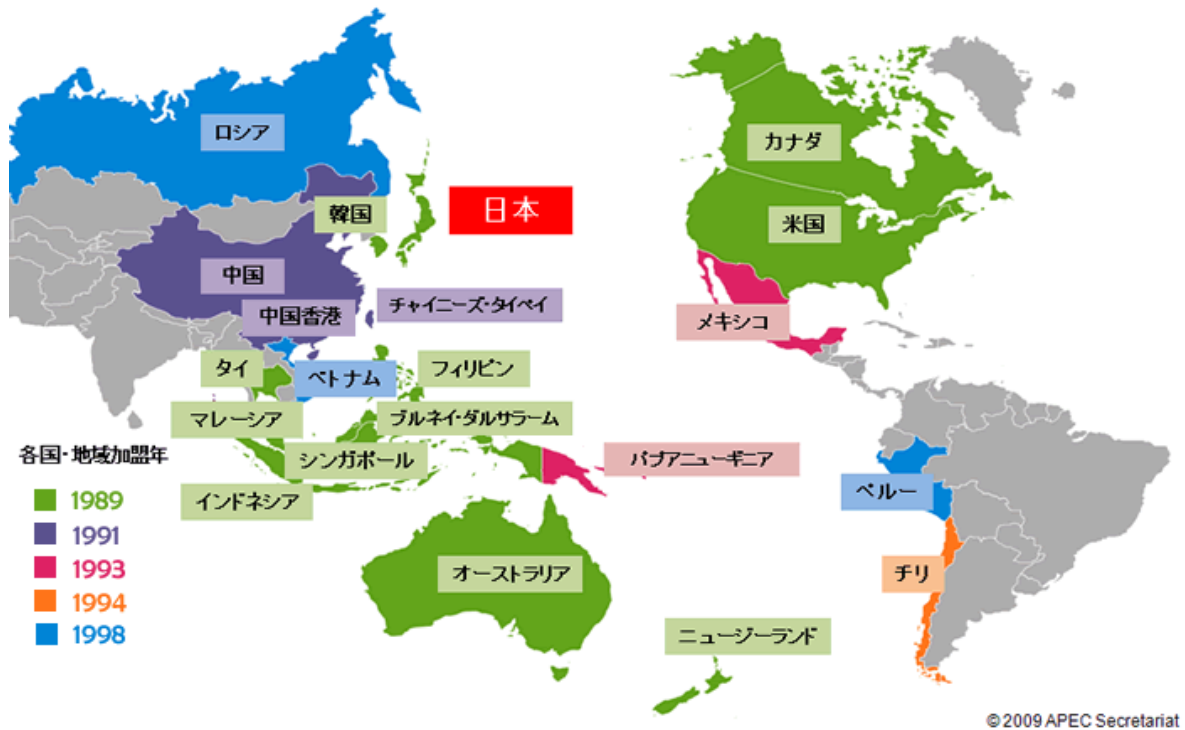
◆ Đề dự tưởng ◆

Tổ Chức Quốc Tế được thành lập tại các nước Đông Nam Á gọi là gì?

☞ Giải đáp : ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á)

(4) APEC (Hội nghị hợp tác kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương)

- ◆ Từ khi nào: Năm 1989
- ◆ Là gì: Thành lập tại khu vực, 21 quốc gia như Nhật bản, Hàn Quốc, Mỹ, Canada, Úc.v.v....
- ◆ Hoạt động: Thảo luận về sự hợp tác kinh tế giữa các nước đồng minh.v.v...
- ◆ Hội nghị: Hội nghị các nhà lãnh đạo, hội đồng bộ trưởng được tổ chức hàng năm.
- ◆ Xác định lại trên hình!!



- ◆ Tổ chức tại Nhật: OSAKA năm 1995, YOKOHAMA năm 2010

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Tottori)

Câu hỏi 1: Hoạt động theo chủ nghĩa khu vực có APEC. Chữ viết tắt APEC nghĩa là gì?

☞ Giải đáp: Hội nghị hợp tác kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương

Câu hỏi 2: Trong các nước sau đây nước nào không gia nhập APEC

- a . Mỹ b . Nga c . Canada d . Anh

☞ Giải đáp: d

(5) WTO (Tổ chức thương mại thế giới)

- ◆ Là gì: Là Tổ chức Thương mại Thế giới.
Thừa kế GATT (Hiệp định chung về thuế quan và mậu dịch)
- ◆ Mục đích: Loại bỏ rào cản về thương mại, tạo điều kiện thuận lợi tự do phát triển thương mại Quốc tế.
- ◆ Các mối quan hệ:
 - (1) IMF (Quỹ Tiền tệ Quốc tế)
 - (2) IBRD (Ngân hàng Quốc tế Tái thiết và Phát triển-Ngân hàng Thế giới)
 - (3) UNCTAD (Hội nghị Liên Hiệp Quốc về thương mại và phát triển)
 - (4) OECD (Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế)

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Yamaguchi)

Câu hỏi 1: Năm 2001 Trung Quốc đã tham gia, viết tắt của Tổ chức Quốc tế Thúc đẩy Tự do Thương mại là gì?

☞ Giải đáp : WTO

Câu hỏi 2: Tổ chức Quốc tế Tiến hành loại bỏ các trở ngại về thương mại, thúc đẩy tự do thương mại là IMF hay WTO?

☞ Giải đáp: WTO

Câu hỏi 3: Chọn 1 câu giải thích sai về tự do thương mại trong các câu từ câu a đến câu d

- a. Tự do thương mại là không được đánh thuế cao cho hàng nhập khẩu.
- b. Tự do thương mại là không hạn chế số lượng hay mặt hàng nhập khẩu.
- c. Dựa vào tự do thương mại có thể bảo vệ sản nghiệp quốc gia mình.
- d. Để duy trì tự do thương mại của thế giới, Liên hiệp quốc đang hoạt động với tổ chức thương mại thế giới (WTO).

☞ Giải đáp: c

(6) Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc

◆ Là gì: Là một tổ chức quan trọng của Liên Hiệp Quốc.

Hoạt động của tổ chức là nhằm bảo vệ hòa bình và an ninh trên thế giới.

Ví dụ như khi một quốc gia lớn mạnh về quân đội xâm chiếm các quốc gia nhỏ khác, sẽ gây khó khăn cho các quốc gia nhỏ. Những lúc như thế này Liên Hiệp Quốc sẽ ra tay can thiệp.

Đến lúc này, các quốc gia trên thế giới mới bắt đầu tụ họp lại để bàn thảo, có thể sẽ không còn kịp nữa. Vì thế mới có các nhà đặc trách chuyên “gìn giữ hòa bình”.

Đó gọi là Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc (Hội Đồng Bảo An)



Cờ Liên Hiệp Quốc

<http://www.sarago.co.jp/nfhtm/0k.html>

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Các nước ủy viên thường trực của Hội Đồng Bảo An gồm 5 quốc gia. Chính xác là câu nào?

- A**
- Mỹ
 - Pháp
 - Anh
 - Trung quốc
 - Nga

- B**
- Mỹ
 - Pháp
 - Ý
 - Trung Quốc
 - Nga

- C**
- Mỹ
 - Pháp
 - Anh
 - Trung Quốc
 - Đức

☞ Giải đáp **A**

(7) Quyền phủ quyết

- ◆ Là gì: Là quyền được nói “không”. Trong Liên Hiệp Quốc cũng chỉ có 5 nước thường trực của Hội đồng Bảo an nắm giữ

Mục đích của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc (Hội Đồng Bảo An) là duy trì sự an toàn và hòa bình thế giới. Lúc này, chỉ cần một trong các nước thường trực (Mỹ, Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc) phủ quyết thì sự việc không được thông qua. Quyền mà các nước thành viên thường trực nắm giữ được gọi là Quyền phủ quyết.

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Hàng dọc

- ① Giúp đỡ những người sống trong các nước đang phát triển có cuộc sống tốt hơn
Số tiền mà Nhật Bản sử dụng cho mục đích trên đứng thứ 2 trên thế giới
- ② Hoạt động nhằm bảo vệ trẻ em thế giới
- ③ Tổ chức nhằm phát triển kinh tế, văn hóa tại 10 nước Đông Nam Á
- ④ 「Nhằm vào sức khỏe của tất cả mọi người」. Tổng bộ ở Geneva

							④
			②		③		H
①		1	N		S	C	
D					2	U	
3	P	E			A		
					4	G	
	5		F				

Hàng ngang

- 1 Bảo vệ văn hóa để thế giới để được hòa bình. Tổng bộ ở Pari.
- 2 Năm 2004, 25 nước trên thế giới đã gia nhập, đồng tiền cộng đồng chung là Euro
- 3 Mục đích hợp tác kinh tế, hội họp mỗi năm. Nước tham gia có 21 nước.
- 4 Tổ chức có 「Hồng thập tự quốc tế」 hay 「Tổ chức Ân xá Quốc tế」
- 5 Quỹ tiền tệ quốc tế. Là một tổ chức của Liên Hiệp quốc.

☞ Giải đáp: ①ODA ②UNICEF ③ASEAN ④WHO 1UNESCO 2EU 3APEC 4NGO 5IMF

(8) UNESCO (Cơ quan Giáo dục, Khoa học, Văn hóa Liên Hiệp Quốc)

- ◆ Thành lập: Thành lập theo hiến chương Unesco.
- ◆ Trụ sở chính : Thủ đô Pari của Pháp.
- ◆ Chức năng: Thúc đẩy hòa bình Thế giới dựa trên sự bảo tồn các di sản văn hóa hay trên sự giao lưu, nâng cao về giáo dục, khoa học, văn hóa của các nước trên Thế giới

◆ Cờ:



◆ Di sản Thế giới của Nhật Bản (Đã đăng ký vào UNESCO)

(1) Di sản văn hóa : Quần thể kiến trúc đạo Phật khu vực chùa Horyuji (1993)

Thành Himeji (1993)

Di sản văn hóa cổ đô Kyoto (1994 Thành phố Kyoto, Thành phố Uji,
Thành phố Ostu)

Làng Gokayama, vùng Shiragawago với kiến trúc mái nhà hình chóp (1995)

Gembaku Domu -Nhà mái vòm kỷ niệm vụ ném bom nguyên tử (1996)

Đền Itsukushima (1996)

Di sản văn hóa cổ đô Nara (1998)

Đền và chùa ở Nikko (1999)

Thành của vương quốc Ryukyu và quần thể di sản liên quan (2000)

Đất thánh và Con đường hành hương ở vùng Kiisanchi (2004)

Di tích núi bạc Iwami Ginzan và cảnh quan văn hóa vùng đó (2007)

(2) Di sản thiên nhiên: Yakushima (1993)

Shirakamisanchi (1993)

Shiretoko (2005)

◆ Đề dự tưởng ◆

Cơ quan chuyên môn của Liên Hiệp Quốc được tạo thành từ mặt văn hóa, mục tiêu nhằm vào di sản Thế giới gọi là gì?

☞ Giải đáp : UNESCO

(9) Biến đổi khí hậu toàn cầu

- ◆ Là gì: Là hiện tượng nhiệt độ toàn trái đất ngày càng tăng lên. Nguyên nhân là do lượng khí Cacbonic (CO_2) trong không khí tăng cao. Đây không chỉ là vấn đề của riêng Nhật bản, mà là nan đề chung của cả toàn cầu.

◆ Đề dự tưởng ◆

Nếu không có sự hợp lực có tính quốc tế thì không giải quyết được, hãy cho một vấn đề có quy mô toàn cầu.

☞ Giải đáp: Biến đổi khí hậu toàn cầu

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Về nguyên nhân gây biến đổi khí hậu trái đất, hãy ghi câu trả lời vào ô ().

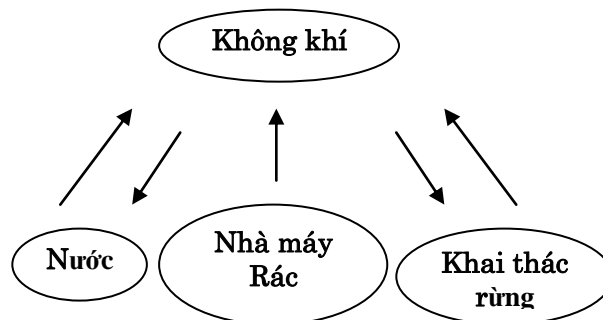
Hóa ấm là do khí phát sinh do hiệu ứng nhà kính được thải ra từ nhiều hoạt động khác nhau của () được coi là một trong những nguyên nhân. Một nửa nguyên nhân trong đó là do khí ().

Từ trước tới nay, rừng hấp thu khí () và cung cấp khí (), nhưng những việc như khai thác rừng v.v... là nguyên nhân khiến rừng bị suy giảm, tại các nước đang phát triển rừng đang dần bị ()

Ngoài ra, ở Châu Âu vì nguyên nhân như (), khiến rừng bị khô héo gây thiệt hại.



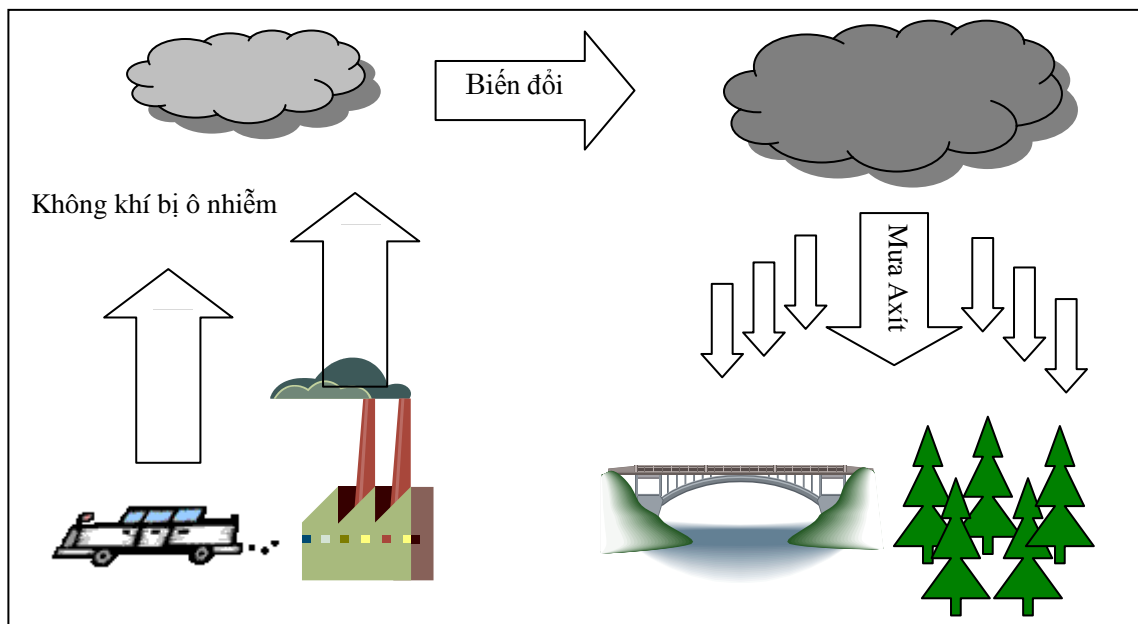
Gợi ý



☞ Giải đáp: (con người) (Khí cacbonic) (Khí cacbonic) (Khí oxy) (Sa mạc hóa) (Mưa axit)

(10) Mưa Axit

- ◆ Là gì: Là một trong những vấn đề về môi trường. Nguyên nhân là do không khí bị ô nhiễm gây nên mưa axit.
- ◆ Ảnh hưởng: Rừng bị khô héo, cá trong hồ bị chết v.v....
- ◆ Tìm hiểu rõ hơn bằng hình!!



◆ Đề dự tưởng ◆

Đoạn văn sau có liên quan đến ô nhiễm công nghiệp và môi trường ở Nhật bản. Hãy đọc và trả lời câu hỏi:

Năm 1992, “Hội nghị Liên Hiệp Quốc về môi trường và phát triển” được khai mạc tại Braxin bàn thảo về việc nâng cao cơ hội suy nghĩ về môi trường của toàn cầu (a). Ở Nhật, năm 1993 luật mới được ban hành, hợp thức hóa hành động suy nghĩ bảo vệ môi trường toàn cầu

Câu hỏi 1) Liên quan đến phần gạch dưới (a), cho 1 ví dụ về vấn đề môi trường mà toàn cầu phải gánh chịu

☞ Giải đáp: Mưa axit

Tham khảo: Ngoài ra còn có hiện tượng ấm lên toàn cầu, tầng ozon bị phá hủy, suy giảm các khu rừng nhiệt đới, sa mạc hóa v. v...

(11) Luật cơ bản về môi trường

- ◆ Là gì: Là luật cơ bản về chính sách môi trường ở Nhật bản, qui định các vấn đề về môi trường.
- ◆ Khi nào: năm 1993
(※ Từ năm 1963 ~ 1993 là **Luật cơ bản về biện pháp với ô nhiễm công nghiệp**)

◆ Đề dự tưởng ◆

Luật được quốc gia ban hành năm 1993, nhằm đối ứng với biến đổi mới về vấn đề môi trường, ô nhiễm công nghiệp gọi là gì?

☞ Giải đáp: Luật cơ bản về môi trường

◆ Câu hỏi môi trường ◆

Q1 Nước trên địa cầu mà chúng ta có thể sử dụng có khoảng bao nhiêu.

- A. Khoảng 20% lượng nước trên toàn địa cầu
- B. Khoảng 0.04% lượng nước trên toàn địa cầu

Q2 Nhiệt độ bình quân trái đất khoảng bao nhiêu độ

- A. 20°C
- B. 36°C
- C. 15°C

Q3 Để có thể tái chế lại rác, khi vất rác cần phải phân loại tùy vào từng loại rác.

Cách phân loại tùy mỗi nơi có khác nhau.

Xin cho biết ở Thành phố Minamada của tỉnh

Kuma được phân làm mấy loại?

- A. 8 loại
- B. 22 loại



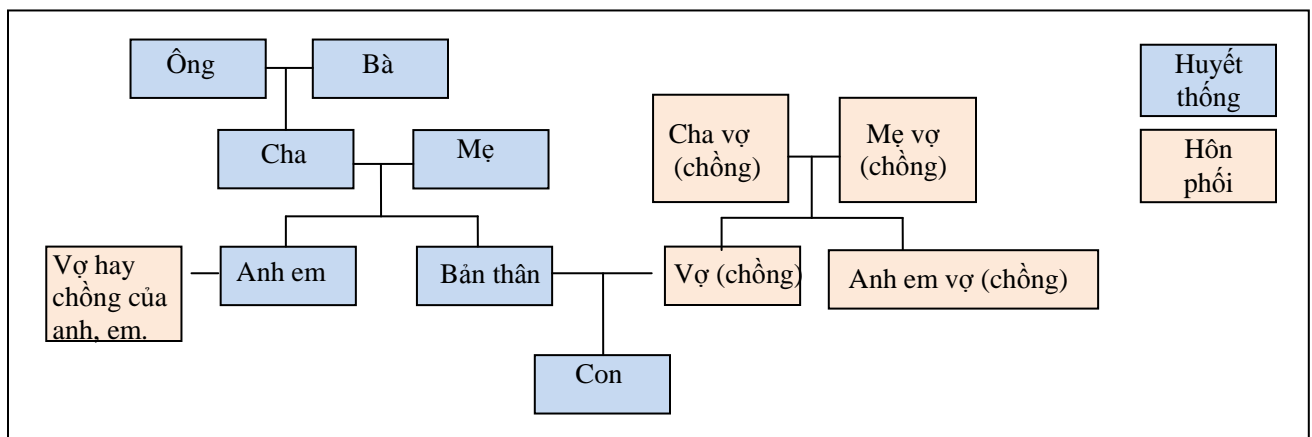
☞ Giải đáp: Q1-B Q2-C Q3-B

Theo sách 環境問題チャレンジブック「はて・なぜ・どうして クイズ ごみとリサイクル」(Đồng xuất bản)



(1) Luật dân sự

- ◆ Là gì: Là luật qui định về quyền sở hữu cá nhân hay việc liên quan đến gia đình.
Được quyết định dựa trên cơ sở tôn trọng cá nhân và bản chất bình đẳng giữa hai giới (nam và nữ)
- ◆ Nội dung: Việc liên quan đến quan hệ gia đình, thừa kế, tài sản cá nhân, quyền sở hữu.v.v...
- ◆ Từ khi nào: Từ thời Minh Trị (Meiji Jidai)
- ◆ Thuật ngữ liên quan
 - ① Thân tộc: là một tổ chức giữa người với người ràng buộc với nhau dựa trên quan hệ máu mủ (huyết duyên) hay quan hệ vợ chồng.
 - ② Huyết thống: là sự liên hệ máu mủ như cha mẹ và con cái, anh chị em, ông bà, con cháu
 - ③ Hôn phối: là sự liên hệ dựa trên quan hệ hôn nhân như quan hệ với huyết thống của người phối ngẫu (anh vợ hay anh chồng; em vợ hay em chồng, chị dâu, v.v...)
 - ④ Trực hệ: là quan hệ ràng buộc giống như cha mẹ với con cái, ông bà, con cháu
 - ⑤ Bàng hệ: là quan hệ ràng buộc như anh chị em
 - ⑥ Người phối ngẫu: là đối tượng mà mình đã kết hôn (với chồng là vợ, với vợ là chồng)
- ◆ Hiểu rõ bằng hình!! (từ mình suy nghĩ)



◆Đề dự tưởng◆

Luật xác định thân tộc, kế thừa hay quyền sở hữu cá nhân gọi là gì?

☞ Giải đáp: Dân luật

(2) Luật bình đẳng nam nữ trong lao động

- ◆ Khi nào: Năm 1985
- ◆ Là gì: Là luật về việc làm hay tiền lương... của nam cũng như nữ đều giống nhau

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Shizuoka cải đề)

Câu hỏi 1 Năm 1985, luật qui định nữ không bị phân biệt đối xử trong công việc gọi là gì

☞ Giải đáp: luật bình đẳng nam nữ trong lao động

Câu hỏi 2 Hãy đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi

Trong cuộc sống của mọi người, cần phải lao động để kiếm thu nhập. Gần đây, sự vươn ra xã hội của phụ nữ gia tăng một cách đáng kể. Cách suy nghĩ “nam làm việc bên ngoài, nữ lo việc trong nhà” ngày càng suy giảm. Sự nhận thức về phân biệt giới tính theo cách vì là nữ nên phải như vậy, vì là nam nên phải thế kia **đang dần dần mất đi do nhiều luật được ban hành(A)**. Tuy nhiên, **có nhiều vấn đề còn tồn đọng lại (B)**

- (1) Trong nhiều luật đề cập ở phần gạch dưới A, những luật sau đây tên là gì?
- A...Được ban hành năm 1985, luật kêu gọi bình đẳng nam nữ trong lao động.
 - B...Được thi hành năm 1999, xóa bỏ phân biệt giới tính, phát huy năng lực cá nhân Luật nhằm kiến tạo xã hội

☞ Giải đáp: A Luật bình đẳng giới tính trong lao động B Luật căn bản xã hội nam nữ đồng tham gia

- (2) Hãy viết ra 2 đề tài đề cập ở phần gạch dưới (B) trong đoạn văn trên.

☞ Giải đáp: sự lưỡng lự giữa nuôi dạy con cái và công việc, lưỡng lự giữa chăm sóc và công việc

(3) Luật cơ bản về nam nữ đồng tham gia xã hội

◆ Khi nào: Năm 1999.

◆ Là gì: Nhật bản trước chiến tranh, cái suy nghĩ “nhà” là trên hết mọi thứ, “nam làm việc bên ngoài, nữ ở nhà nội trợ và giáo dục con cái” là tốt. Nhưng sau chiến tranh, sự phân chia công việc theo cách 「nam nên thế này, nữ nên thế kia」 được mọi người cho là bất bình đẳng. Vì thế Luật cơ bản nam nữ đồng tham gia xã hội được qui định do suy nghĩ làm thế nào để nam cũng như nữ được bình đẳng.

◆ Đề dự tưởng ◆

Luật được thi hành năm 1999, nhằm xóa bỏ phân biệt giới tính, cống hiến năng lực cho xã hội gọi là gì?

☞ Giải đáp: Luật cơ bản nam nữ cùng tham gia xã hội

◆ Đề nâng cao trình độ ◆

Ghi cách đọc của các chữ Kanji sau

- | | |
|---------------|----------------|
| 1. 夫婦
() | 6. 親権
() |
| 2. 親子
() | 7. 役割分担
() |
| 3. 多様化
() | 8. 介護
() |
| 4. 結婚
() | 9. 地域
() |
| 5. 核家族
() | 10. 違反
() |

☞ Giải đáp 1.ふうふ 2.おやこ 3.たようか 4.けっこん 5.かくかぞく
6.しんけん 7.やくわりぶんたん 8.かいご 9.ちいき 10.いはん

(4) Vô chướng ngại

- ◆ Là gì: Tùy theo mỗi trường hợp của người sử dụng sẽ xóa bỏ những vật gây cản trở (chướng ngại), giúp sinh hoạt trở nên dễ dàng hơn.

< <http://d.hatena.ne.jp/inugamix/20030704/1057294517> >

- ◆ Đối tượng: là hết thảy những người mang thương tật và người cao niên.
- ◆ Lý do: giúp sinh hoạt thường ngày của họ được an toàn, thoải mái

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Hyogo)

Hãy trả lời câu hỏi liên quan đến Phúc lợi Xã hội sau:

Để người cao tuổi, người mang thương tật có cuộc sống sinh hoạt thường nhật được an toàn, thoải mái, việc xóa bỏ chướng ngại mang tính xã hội, thân thể, tinh thần gọi là gì? Hãy ghi ra!

☞ Giải đáp: Vô chướng ngại

◆ Cùng suy nghĩ ◆

Q 1 : Cùng tra cứu ý nghĩa của từ chướng ngại.

Q 2 : Hãy tìm kiếm chướng ngại có ở xung quanh.




Q 3 : Đây là vô chướng ngại đối với người mang khuyết tật, người cao tuổi?

Q 4 : Người mang khuyết tật ở mắt sẽ gặp khó khăn trong những việc như thế nào?

- ① Sản phẩm điện gia dụng khó sử dụng
- ② Khó phân biệt bên trong sản phẩm

Q 5 : Hãy thử suy nghĩ về các sản phẩm vô chướng ngại trong đồ dùng hàng ngày, những công cụ cho việc vô chướng ngại theo bạn phải làm như thế nào thì tốt?

◆ Nâng cao trình độ (Ví dụ về bảng hiệu vô chướng ngại) ◆

	Dốc nhẹ, dốc thoải		Cần hỗ trợ		Cửa tự động
	Dốc hiểm, dốc đứng		Toilet cho người dùng xe lăn		Thang máy cho người sử dụng xe lăn
	Đường phẳng		Toilet rộng kiểu Tây		
	Không bậc thang, bậc thêm		Bãi đậu xe dành cho người dùng xe lăn		

(5) Quyền sinh tồn

◆ Là gì: Là quyền lợi được quy định bởi điều 25 Hiến pháp Nhật Bản.

◆ Điều 25 Hiến pháp Nhật Bản

「Tất cả mọi người dân đều có quyền tiêu khiển cuộc sống lành mạnh có tính văn hóa tối thiểu」

◆ Đề dự tưởng ◆

Câu hỏi 1 Điều 25 Hiến pháp Nhật Bản, quyền quy định “tất cả mọi người dân đều có quyền tiêu khiển cuộc sống lành mạnh có tính văn hóa tối thiểu” gọi là quyền gì?

☞ Giải đáp: Quyền sinh tồn

Câu hỏi 2 Mọi người dân có quyền tiêu khiển cuộc sống có tính văn hóa
(Hiến pháp điều 25)

(1) Hãy viết từ ngữ đúng vào ô

☞ Giải đáp: (a) lành mạnh (b) Tối thiểu

(2) Trong những quyền xã hội, phần gạch dưới _____ gọi là quyền lợi gì?

☞ Giải đáp: quyền sinh tồn

(3) Người lao động được đảm bảo 3 quyền lao động. Hãy viết ra 3 quyền lợi này.

☞ Giải đáp: Quyền đoàn kết, Quyền đàm phán tập thể, Quyền hành động (bãi công) tập thể

(6) Quyền xã hội

◆ Khi nào: Năm 1919

Tham khảo: Quyền sinh tồn lần đầu tiên được đảm bảo trong Hiến pháp Weimar của Đức

◆ Là gì: Là quyền mà hết thảy mọi người có thể sinh hoạt như con người

Quyền xã hội		
1	Quyền sinh tồn	Là quyền điều khiển cuộc sống lành mạnh có tính văn hóa tối thiểu.
2	Quyền lợi được giáo dục	Là quyền lợi được giáo dục tương ứng dựa vào năng lực.
3	Quyền lợi lao động	Là quyền làm việc. Ngoài ra, đây còn là một nghĩa vụ

◆ Đề dự tưởng ◆

Câu hỏi 1 Quyền lợi bảo đảm cuộc sống cơ bản để mỗi người được có cuộc sống của con người gọi là gì?

☞ **Giải đáp: Quyền xã hội**

Câu hỏi 2 Hãy trả lời các quyền lợi từ A ~E trong đoạn văn sau gọi là gì?

Tất cả mọi người đều không bị hạn chế hành động của chính bản thân mà không có lý do (A), có quyền không bị phân biệt đối xử bởi bất cứ người nào(B). Thêm vào đó, quyền lợi được sinh hoạt như con người (C) cũng được bảo đảm. Ngoài ra, để được xác nhận bảo đảm nhân quyền, trước tiên quyền lợi tham gia chính trị (D), quyền lợi vì bảo vệ nhân quyền (E) cũng được đảm bảo đa dạng.

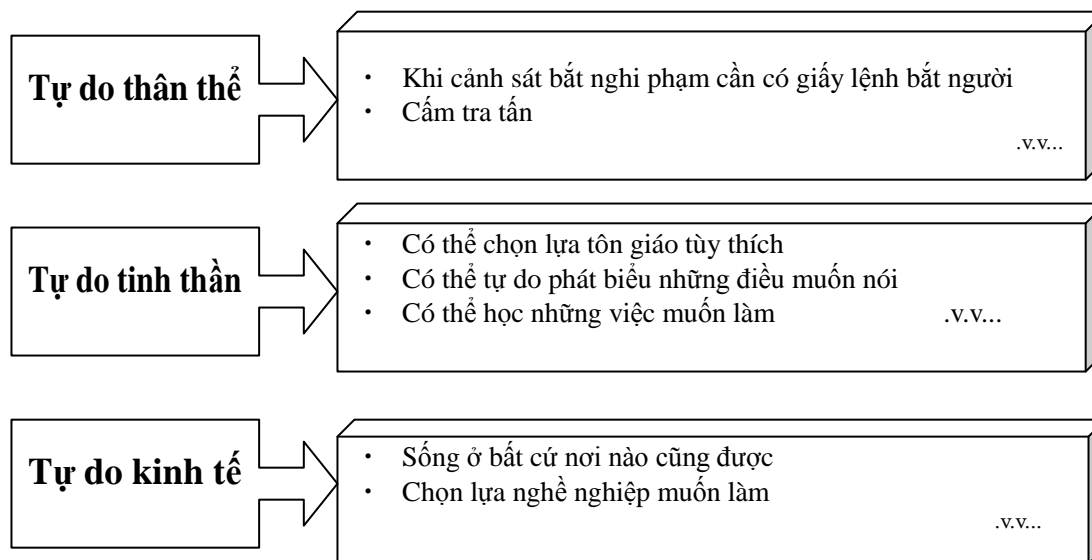
A() B() C() D() E()

☞ **Giải đáp : A:Quyền tự do B:Quyền bình đẳng C:Quyền xã hội (quyền sinh tồn) D:Quyền tham chính E:Quyền yêu cầu**

(7) Quyền tự do

◆ Là gì: Là quyền tự do suy nghĩ, phát biểu ý kiến và hành động.

Được chia ra làm 3 loại là **Tự do thân thể**, **Tự do tinh thần**, và **Tự do kinh tế**



◆ **Đề thi cũ** ◆ (Tỉnh Kagoshima)

Tự do chọn lựa nghề nghiệp ứng với quyền tự do nào?

☞ Giải đáp: Tự do kinh tế

◆ **Đề dự tưởng** ◆

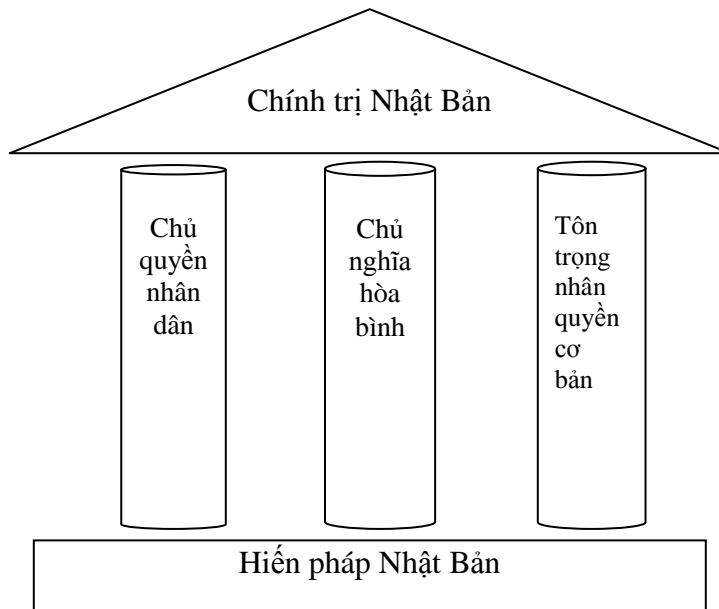
Những câu sau đây ứng với quyền tự do nào?

- ① Đảm bảo cho hội họp, kết giao, ngôn luận, xuất bản, và toàn bộ biểu hiện đều được tự do.
- ② Không để xâm phạm tự do tư tưởng và lương tâm.
- ③ Nếu không trái với lợi ích công cộng, ai cũng được tự do sinh sống, di chuyển và chọn lựa nghề nghiệp.
- ④ Bao nhiêu người cũng không thể ép buộc cung khai bất lợi đến bản thân.

☞ Giải đáp: ① Tự do tinh thần ② Tự do tinh thần ③ Tự do kinh tế ④ Tự do thân thể

(8) Chủ quyền nhân dân

- ◆ Là gì: Là việc quyền lợi quyết định chính trị của quốc gia do nhân dân nắm giữ.
Là một trong những nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp Nhật Bản.
- ◆ Từ khi nào: Từ ngày 3 tháng 5 năm 1947 (Ngày 3 tháng 5 là ngày kỷ niệm Hiến pháp)



◆ Đề dự tưởng ◆

Câu hỏi 1 Ghi từ ngữ thích hợp vào ô ①~đến ô ③

Chủ quyền nhân dân...Quyền quyết định chính trị của quốc gia do (①) nắm giữ, căn cứ vào ý kiến của (②) mà thực thi chính trị. Gần giống với (③).

☞ Giải đáp:①Nhân dân ②Nhân dân ③Chủ nghĩa dân chủ

Câu hỏi 2 Ba nguyên tắc lớn của Hiến pháp Nhật bản là Chủ nghĩa Hòa bình, Nhân quyền cơ bản và một nguyên tắc nữa là gì?

☞ Giải đáp:Chủ nghĩa quốc dân

Câu hỏi 3 Ngày Hiến pháp Nhật Bản được thực thi -ngày lễ của nhân dân-là ngày tháng nào?

☞ Giải đáp:Ngày 3 tháng 5 (Ngày Kỷ niệm Hiến pháp)

(9) Phúc lợi công cộng

- ◆ Là gì: Là hạnh phúc và lợi ích của nhiều người. Nhân quyền cơ bản của người dân, được qui định phải được sử dụng nhằm vào phúc lợi công cộng.

Ví dụ...(Điều 21 Hiến pháp Nhật Bản có điều **được tự do biểu hiện**.)

A : 「Viết lách là tự do mà. Vậy thì mình lên mạng nói xấu giáo viên!

↑Điều này bị cấm vì gây thương tổn đến nhân quyền của người khác.

(Điều 22 Hiến pháp Nhật Bản có điều **được tự do chọn lựa nghề nghiệp**.)

B : 「Làm việc gì cũng được mà. Tự do mà. Vậy thì mình sẽ làm bác sĩ.」

↑Nếu không có bằng cấp bác sĩ thì không thể trở thành bác sĩ.

◆ Đề dự tưởng ◆

Câu hỏi 1 Hãy viết từ ngữ thích hợp vào ô (1) và (2).

Toàn thể người dân được tôn trọng về (1) . Về quyền lợi người dân đối với sinh mệnh, tự do và truy cầu hạnh phúc nếu không trái với (2) thì trên lập pháp, hay các chính sách nhà nước khác cần phải được tôn trọng tối đa.

☞ Giải đáp:(1) Nhân quyền (2) Phúc lợi công cộng

Câu hỏi 2 Hiến pháp có ghi nhân quyền cơ bản được tôn trọng tối đa nhưng có trường hợp nhân quyền bị hạn chế. Đó là trường hợp nào?

☞ Giải đáp:Trường hợp trái với phúc lợi công cộng

Câu hỏi 3 Trong các câu từ câu a ~ đến câu c sau, hãy chọn và ghi ra câu giải thích đúng về nhân quyền cơ bản:

- Người dân có nhân quyền cơ bản nhưng tùy theo lợi ích công cộng sẽ bị hạn chế.
- Người dân có nhân quyền cơ bản nhưng những bị cáo bị kết án thì không có.
- Vì người dân có nhân quyền cơ bản nên bất cứ khi nào, lúc nào sử dụng nhân quyền để biện hộ cũng được.

☞ Giải đáp: a

(10) Nghĩa vụ của người dân

◆ Là gì: Hiến pháp qui định ba nghĩa vụ của người dân

① **Nghĩa vụ phải cho trẻ tiếp nhận giáo dục**

Người nuôi dưỡng có trách nhiệm cho con em được đi học tiểu học và trung học.

② **Nghĩa vụ lao động**

Có nghĩa vụ phải làm việc.

③ **Nghĩa vụ nộp thuế**

Có nghĩa vụ phải đóng tiền thuế.

◆ Đề nâng cao trình độ ◆

Trong những nghĩa vụ sau, đâu là nghĩa vụ thuộc Hiến pháp Nhật bản?

Ví dụ



Lao động



Cho trẻ em
đến
trường.



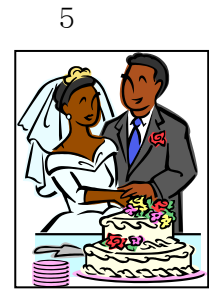
Sanh con



Học hành



Đóng thuế



Kết hôn

☞ Giải đáp: 1-○ 2-× 3-× 4-○ 5-×

(11) Quyền bảo vệ đời tư

- ◆ Là gì: Là quyền mà người khác không được xâm phạm bất chính vào đời sống riêng tư của mình. Là quyền bảo vệ đời sống riêng tư của cá nhân và giữ gìn những thông tin có tính cách riêng tư về cá nhân.

◆ Đề thi cũ◆ (Tỉnh Hyogo)

Mô phỏng quốc hội tại bài giảng về công dân. Đoạn văn sau có một phần nội dung đó. Hãy đọc và trả lời câu hỏi sau đó

Nghị sĩ C: “Thông tin cá nhân bị rò rỉ ra ngoài, đời sống có tính cách riêng tư cá nhân bị công khai bừa bãi đang xảy ra trong lúc bản thân người đó không biết. Ông sẽ nghĩ như thế nào?”

Thủ tướng: “Đây là một vấn đề quan trọng. Tôi sẽ xem xét lại biện pháp để thông tin cá nhân được bảo vệ.”

Câu hỏi 1) Liên quan tới câu hỏi của nghị sĩ C, quyền không được công khai bừa bãi, xâm phạm vào đời sống riêng tư của cá nhân, gọi là gì? Hãy ghi ra

☞ Giải đáp: Quyền bảo vệ đời tư

◆ Suy nghĩ◆

★ Bạn cảm thấy câu nào trong những câu sau mà bạn cho là bị xâm phạm đời tư

1. Tự tiện bị chụp hình
2. Quá khứ bị phơi bày
3. Nhân viên bán hàng không chịu về
4. Tin đồn của gia đình mình.
5. Thông tin quan trọng bị lan truyền
6. Bị nhìn trộm trong nhà của mình
7. Bị quấy rối qua điện thoại

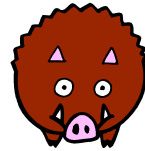
Q. Hãy nói thử xem vì sao bạn có cảm giác đó?



Chương 3 Chính trị dân chủ hiện tại

(1) Điều lệnh

- ◆ Là gì : Là qui định tại các tỉnh thành hay tại thành phố, thị trấn, làng mạc mà những khu vực trong đó bắt buộc phải tuân theo.
- ◆ Tại sao: Do tình hình khác nhau tại mỗi địa phương, nên luật lệ cho mỗi địa phương đó là cần thiết.
- ◆ Các điều lệnh nổi bật:
 - Điều lệnh ở thành phố Kobe tỉnh Hyogo có 「Điều lệnh heo rừng」
Nội dung: Cấm cho heo rừng ăn
Tại sao: Vì heo rừng sẽ xuống núi đào bới rác hay cắn người



◆ Câu hỏi dự đoán◆

Quy tắc được qui định tại các tỉnh thành và _____ 1 _____ , gọi là _____ 2 _____. Đối với điều này, quy tắc do chính phủ quyết định được gọi là _____ 3 _____

Giải đáp: 1 Thành phố thị trấn làng mạc 2 Điều lệnh 3 Luật pháp

2) Phân phối thuế & Tiền cho địa phương

- ◆ Là gì: Là việc nhà nước phân phối một phần thuế quốc gia (thuế thu nhập, thuế pháp nhân ...) đến tất cả những tổ chức công cộng địa phương có tiền thuế thu được từ địa phương ít ỏi mà không chỉ định sử dụng như thế nào. Hiện nay, ngoại trừ thủ đô Tokyo ra, những tổ chức công cộng địa phương đang nhận.
- ◆ Tại sao: Vì tiền thuế thu được từ mỗi địa phương mỗi khác nhau, sẽ gây ra sự cách biệt giữa các địa phương, việc phân phối này để tránh điều đó.

◆ Đề dự tưởng ◆

Câu hỏi 1 Để xóa bỏ chênh lệch tài chính địa phương, tiền do chính phủ phân phối mà không chỉ định phương cách sử dụng gọi là gì?

☞ Giải đáp: Phân phối thuế & tiền cho địa phương

Câu hỏi 2 Câu nào trong các câu từ a ~c sau nói về việc phân phối tiền & thuế cho địa phương sau khi thu thập của tổ chức công cộng địa phương?

- Khi tổ chức công cộng địa phương làm công tác do chính phủ ủy thác, chính phủ sẽ đài thọ tiền trợ cấp.
- Quan tâm tình trạng tài chính của những tổ chức công cộng địa phương, chính phủ sẽ cấp tiền vốn cho các tổ chức công cộng địa phương.
- Người dân đóng góp tiền thuế để chi trả kinh phí cho tổ chức công cộng địa phương,

☞ Giải đáp: b

Câu hỏi 3 Bảng bên dưới biểu thị tỉ lệ kết toán chi phí trong năm 2005 (năm Heisei 17) của nhà nước. Hãy xem và trả lời tên mục phí

Phí liên quan đến phúc lợi xã hội 24.8%	Tiền nợ quốc gia 22.4	Thuế và tiền cung cấp cho địa phương 19.6	Phí liên quan đến dịch vụ công cộng 9.2	Phí khuyến khích khoa học 7.0	Phí liên quan đến phòng thủ 5.9	Phí khác 11.1
--	--------------------------	--	--	----------------------------------	------------------------------------	------------------

- (1) Mục phí hoàn trả tiền nợ cho quốc gia ()
- (2) Mục phí chi ra để bảo vệ cuộc sống cho người cao tuổi, người gặp khó khăn trong cuộc sống ()
- (3) Mục phí phân phối cho mỗi tổ chức công cộng địa phương để xóa bỏ cách biệt tài chính địa phương ()

☞ Giải đáp: (1) Tiền nợ quốc gia (2) Phí liên quan đến phúc lợi xã hội (3) Thuế và tiền cung cấp cho địa phương

(3) Quyền yêu cầu trực tiếp

- ◆ Là gì : Dân cư có quyền trực tiếp tham gia chính trị.
Có thể đưa nhiều ý kiến hay nộp nhiều chữ ký đến thủ trưởng (thủ trưởng của làng, phường, thành phố hay thủ trưởng của các tỉnh, thành).
- ◆ Như thế nào :
 - Yêu cầu Thành lập & cải tổ điều lệ → Quyền thành lập hay sửa đổi điều lệ chương thứ 3 (1).
 - Yêu cầu tra xét → Quyền xác nhận làng, xã, phường, thành phố hay các tỉnh thành có làm việc nghiêm túc hay không.
 - Yêu cầu giải tán hội nghị → Quyền giải tán hội nghị (tập họp người đại diện dân cư của tỉnh hay thành phố) và chọn lại nghị viên.
 - Yêu cầu bãi chức – recall → Quyền yêu cầu nghị viên hay thủ trưởng từ chức.

	Cần phải có bao nhiêu chữ ký	Nơi yêu cầu
Yêu cầu thành lập & Cải tổ điều lệ	Trên 1/50 (Của người có quyền)	Thủ trưởng
Yêu cầu tra xét	Trên 1/50 (Của người có quyền)	Ủy ban tra xét
Yêu cầu giải tán hội nghị	Trên 1/3 (Của người có quyền)	Ủy ban quản lý bầu cử
Yêu cầu bãi chức- recall (chế độ bãi nhiệm theo yêu cầu bãi nhiệm hoặc ý chí của dân chúng)	Trên 1/3 (Của người có quyền)	Thủ trưởng • Ủy ban quản lý bầu cử

◆Đề dự tưởng◆

Từ ngữ khác thay thế cho từ Yêu cầu bãi chức gọi là gì?

- ① Squall (mưa ngâu) ② Equal (dấu bằng)
- ② Recall (Chế độ bãi nhiệm theo yêu cầu bãi nhiệm hoặc ý chí của dân chúng)

☞ Giải đáp : ③ Recall

(4) Quốc hội

Toà nhà quốc hội



- ◆ Là gì : Là trung tâm chính trị của Nhật Bản.
Tập họp nghị viên quốc hội mà người dân đã chọn.
Quyết định hướng đi của Nhật từ giờ trở đi sẽ như thế nào?
Vì phải quyết định một cách thận trọng những việc trọng đại.
Hạ nghị viện ⇨ Thành chế độ 2 viện của thượng nghị viện và Chương thứ 3 (5)

◆ Để làm gì:

- Thành lập luật pháp → Làm luật pháp (Quy tắc của quốc gia)
- Thẩm nghị, quyết toán ngân sách → Chính phủ thu thuế.
Quyết định sử dụng tiền thuế đó như thế nào.
- Chỉ định của thủ tướng → Lựa chọn từ nghị viên quốc hội, Thiên hoàng bổ nhiệm.



- Thiết lập toà án phán quyết → Nếu vị quan toà bị nói “Người này không được làm quan toà” thì cần phải tham dự phiên toà. Đó được gọi là **phiên toà phán quyết**. Phiên toà đó sẽ do quốc hội cử hành.
- Thừa nhận kết giao hiệp ước → Thừa nhận quy ước đã ký kết với nước ngoài.

.V.V...



◆ Hãy xem trang trẻ em thượng nghị viện !

<http://www.sangiin.go.jp/japanese/kids/index.html>

◆ Những loại quốc hội: Có 3 loại, Hội thường, Hội lâm thời, Hội đặc biệt

	Loại	Triệu tập (khi nào)	Kỳ họp (bao lâu)
Quốc hội	Quốc hội thông thường (Hội thường)	<ul style="list-style-type: none"> Mỗi năm 1 lần Tổ chức 1 tháng (khai mạc) 	<ul style="list-style-type: none"> 150 ngày Có kéo dài
	Quốc hội lâm thời (Hội lâm thời)	<ul style="list-style-type: none"> Khi nội các nhận định là cần thiết. Khi có yêu cầu của trên 1/4 của một trong những tổng nghị viên của nghị viện 	<ul style="list-style-type: none"> Theo thống nhất nghị quyết của 2 nghị viện.
	Quốc hội đặc biệt (Hội đặc biệt)	<ul style="list-style-type: none"> Giải tán hạ nghị viện sau tổng bầu cử. Được triệu tập trong vòng 30 ngày, kể từ ngày tổng bầu cử. 	<ul style="list-style-type: none"> Giống hội lâm thời
Tụ tập khẩn cấp hạ nghị viện		Được mở khi trường hợp xảy ra vấn đề quan trọng trong lúc hạ nghị viện đang giải tán.	<ul style="list-style-type: none"> Bất định

◆ Đề dự tưởng ◆

Quốc hội được cử hành sau tổng bầu cử và giải tán hạ nghị viện được gọi là gì?

☞ Giải đáp : Quốc hội đặc biệt (Hội đặc biệt)

◆ Gia tăng trình độ ! ! ◆

Nguyên tắc của bầu cử		Nội dung
Bầu cử thông thường		Trừ tuổi tác, không hạn chế quyền bầu cử.
Bầu cử bình đẳng		Quyền mỗi người 1 lá phiếu.
Bầu cử trực tiếp		Trực tiếp bầu cử nghị viên.
Bầu cử kín		Bầu cử bỏ phiếu không ghi tên.

(5) Hạ nghị viện

- ◆ Là gì : Quốc hội là sự thành lập của 2 nghị viện (chế độ 2 viện), được gọi là hạ nghị viện và thượng nghị viện.
- ◆ Tại sao : Vì có thể có nhiều suy nghĩ và nhìn sự việc từ góc độ và lập trường khác nhau. Và vì cần phải thận trọng quyết định việc đại sự.

So sánh hạ nghị viện và thượng nghị viện.

Hạ nghị viện	Điểm so sánh	Thượng nghị viện
480 người	Số nghị viên	242 người
4 năm Nếu có sự giải tán thì dù giữa chừng đi chăng nữa cũng phải nghị viện.	Nhiệm kỳ	6 năm Không có giải tán nhưng 3 năm sẽ bầu cử 1 lần, chọn lại phân nửa.
Trên 20 tuổi	Quyền bầu cử (Quyền lựa chọn)	Trên 20 tuổi
Trên 25 tuổi	Quyền ứng cử (Quyền ứng cử nếu muốn làm nghị viên)	Trên 30 tuổi
Có	Giải tán	Không

◆ Đề dự tưởng ◆

Nhiệm kỳ hạ nghị viện ngắn và cũng có sự giải tán, dễ dàng hiểu được suy nghĩ của người dân nghĩ gì. Vì vậy, trường hợp hạ nghị viện và thượng nghị viện có ý kiến khác nhau thì thẩm quyền của hạ nghị viện vẫn mạnh hơn. Đây được gọi là gì?

☞ Giải đáp : Ưu thế hạ nghị viện.

(6) Nội các

◆ Là gì: Là cơ quan hành chính (làm chính trị) tối cao của quốc gia.

◆ Là ai : Thủ tướng nội các (Thủ tướng) và các Bộ trưởng quốc vụ.

◆ Làm sao để tuyển chọn :

• Thủ tướng nội các → Quốc hội sẽ tuyển chọn từ trong nghị viên quốc hội.

• Bộ trưởng quốc vụ → Thủ tướng tuyển chọn.

Người không phải là nhân viên quốc hội cũng có thể làm, nhưng nhân viên quốc hội phải trên phân nửa.



◆ Công việc:

Giám sát chỉ huy công việc của các bộ môn hành chính và thực thi pháp luật được quy định.

- Lập pháp hay tạo ngân sách và nộp lên quốc hội.
- Thiết lập những qui định cần thiết (nghị định) để tiến hành chính trị.
- Giảm hình phạt do toà án đã quyết định (ân xá).
- Ký kết hiệp ước và đàm phán với nước ngoài.

◆ Đề dự tưởng ◆

Nội các là cơ quan tối cao nào trong những cơ quan sau:

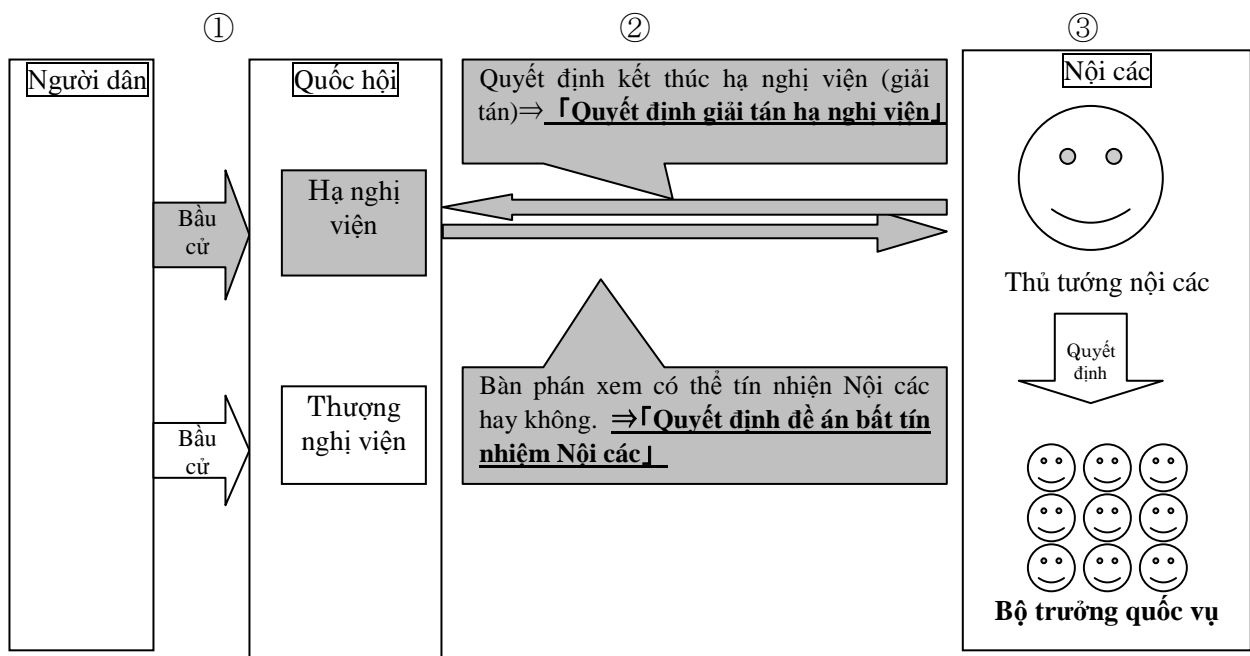
- ① Lập pháp ② Hành chính ③ Tư pháp

☞ Giải đáp : ② Hành chính

(7) Cơ chế nghị viên nội các

◆ Là gì : Chế độ nội các với quốc hội liên đới gánh vác trách nhiệm.

- ① Người dân bầu chọn nhân viên quốc hội.
- ② Nhân viên quốc hội bầu chọn Thủ tướng nội các.
- ③ Thủ tướng nội các sẽ tuyển chọn Bộ trưởng quốc vụ.



◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Hyogo cải đề)

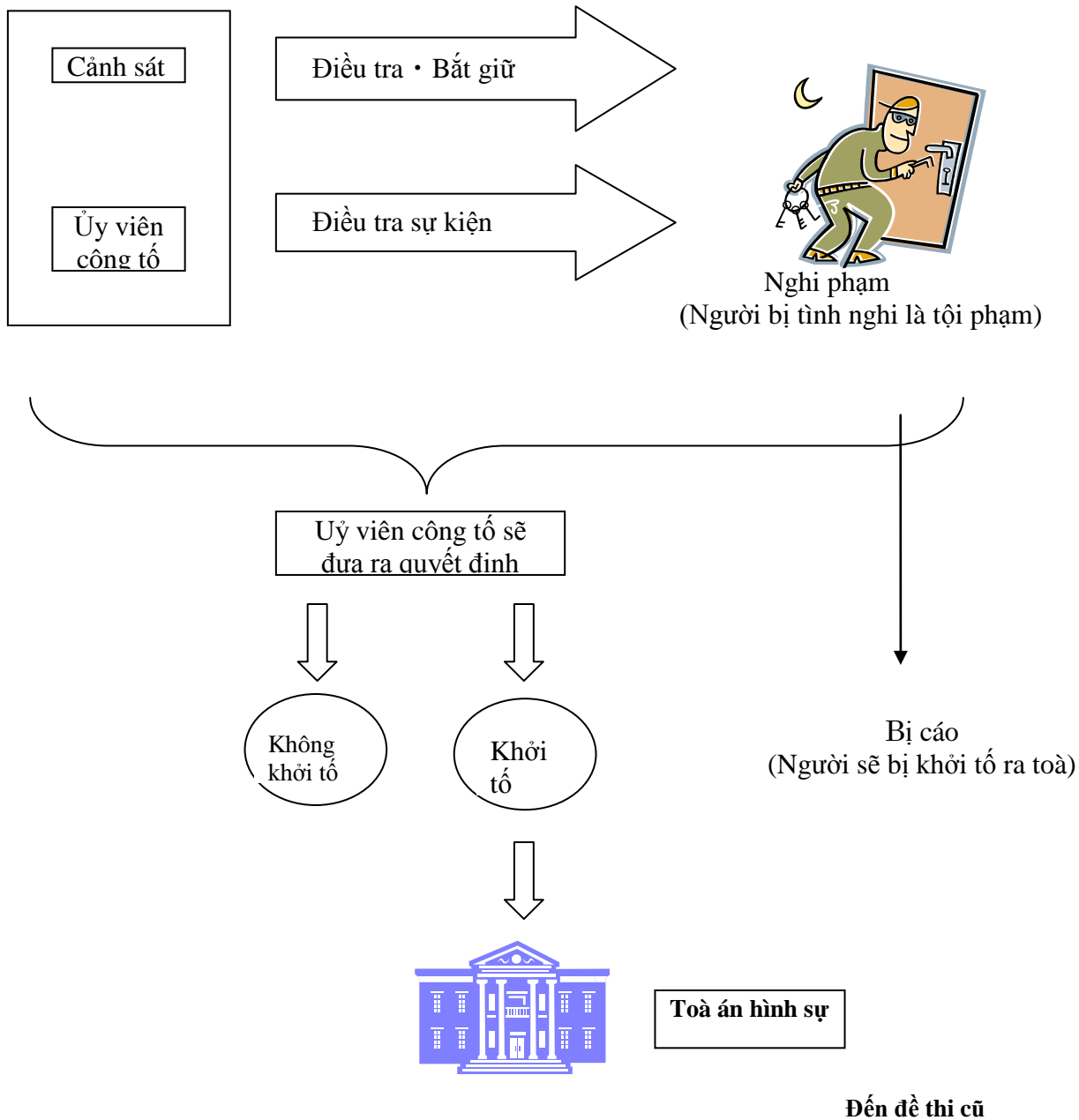
Theo Hiến pháp Nhật Bản, Nội Các được thành lập dựa trên sự tín nhiệm của Quốc hội, gánh vác trách nhiệm liên đới đối với Quốc hội, cơ cấu tổ chức này gọi là gì? Hãy ghi ra.

☞ Giải đáp : Cơ chế nội viên nghị các

(8) Tòa án hình sự

◆ Là gì : Là tòa án xét xử bị cáo phạm tội. Quan tòa sẽ nghe bị cáo và ủy viên công tố nói, và sẽ hạ phán quyết là có tội hay vô tội.

→ Ủy viên công tố ☞ Chương thứ 3 (9)



◆Đề thi cũ◆ (Tỉnh Hyogo cải đề)

(1) Hình dưới là biểu hiện trạng thái đang cử hành một phiên tòa. Hãy chọn ra một từ thích hợp với phiên tòa này trong các câu từ a ~ đến c sau và ghi ra ký hiệu đó.

a. Tòa án dân sự

b. Tòa án hình sự

c. Tòa án buộc tội

☞ **Giải đáp : b.**

(2) Trong các câu từ a ~ d sau hãy chọn và ghi ra ký hiệu câu văn sai với giải thích của tòa án ở hình dưới.

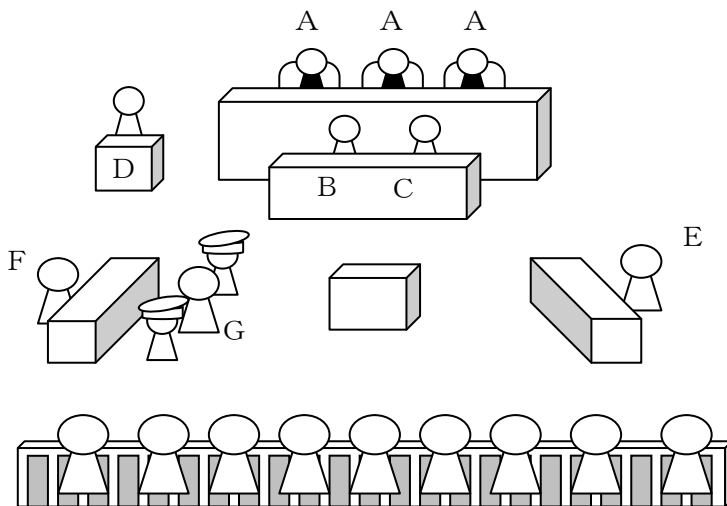
a. Quan tòa đưa ra phán quyết

b. Công tố viên khởi tố nghi phạm trong vai trò là bị cáo.

c. Luật sư biện hộ cho nhân chứng.

d. Tòa án trên nguyên tắc là công khai.

☞ **Giải đáp: c**



- A Quan tòa
- B Nhân viên thư ký tòa án
- C Nhân viên tốc ký tòa án
- D Nhân viên văn phòng tòa án
- E Ủy viên công tố
- F Luật sư
- G Bị cáo

(9) Ủy viên công tố

- ◆ Là gì: Là người điều tra và đưa ra quyết định khởi tố hay không khởi tố trong vụ án hình sự.
- ◆ Công việc: Khi xảy ra vụ án thì cảnh sát sẽ điều tra, tìm kiếm phạm nhân. Và Ủy viên công tố cùng với cảnh sát điều tra phạm tội, xác định xem phạm nhân đó và người bị tình nghi có đúng thật là tội phạm hay không, sau đó sẽ quyết định có đưa ra tòa hay không. Việc đưa ra tòa gọi là 「Khởi tố」. Tại Nhật Bản, thông thường chỉ có Ủy viên công tố mới có thể khởi tố phạm nhân. Nếu như không khởi tố thì sẽ không có ra tòa.
→ Tòa án hình sự ⇨ Chương thứ 3 (8)

- ◆ Trang mạng hữu ích : <http://www.kensatsu.go.jp/>

◆ Đề dự tưởng ◆

Trong vụ án hình sự, nhân viên công vụ khởi tố nghi phạm ra tòa gọi là gì?

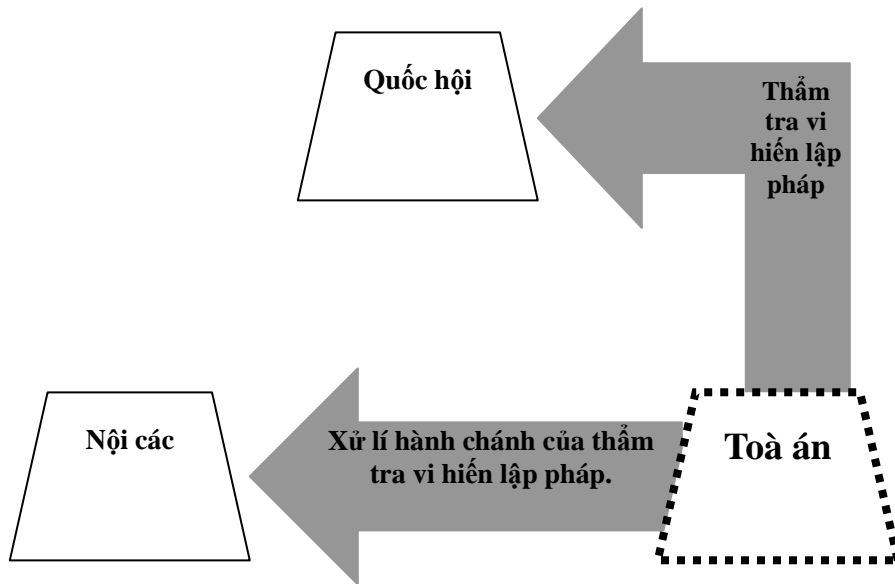
⇨ Giải đáp : Ủy viên công tố

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Về tòa án, ngoài tòa án hình sự ra còn có nhiều tòa án khác. Hãy điều tra xem còn có những tòa án nào!

(10) Quyền thẩm tra vi hiến lập pháp

- ◆ Là gì: Toà án là nơi có thể thẩm tra luật pháp của Quốc Hội hay hành vi của Nội Các có vi phạm Hiến pháp hay không. Đây là quyền thẩm tra vi hiến lập pháp.



◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Hyogo)

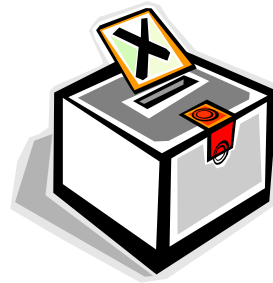
Về việc tổng tuyển cử nghị viên hạ nghị viện vào năm Heisei thứ 2, 「bởi vì có tình trạng vi phạm Hiến pháp 1 lá phiếu có giá trị chênh lệch gấp 3 lần」, nên toà án tối cao đã ra phán quyết vào Heisei năm thứ 5. Quyền hạn của toà án để quyết định luật pháp như thế này hay những mệnh lệnh có thích hợp với Hiến pháp hay không được gọi là quyền gì? Hãy ghi ra.

☞ Giải đáp : Quyền thẩm tra vi hiến.

(11) Phúc thẩm quốc dân

- ◆ Là gì: Người dân sẽ phán xét xem vị thẩm phán của tòa án tối cao đó có thích hợp hay không.
- ◆ Khi nào: Sau khi vị thẩm phán của tòa án tối cao được quyết định, thì thẩm tra nhân dân sẽ được tiến hành cùng với cuộc bầu cử hạ nghị viện lần đầu tiên, sau đó qua 10 năm mới tiến hành tổng tuyển cử
- ◆ Như thế nào: Sẽ xem xét từng vị từng vị thẩm phán một xem người đó có thích hợp hay không, nếu cho là không thích hợp, sẽ gạch chéo × trên tên của người đó rồi bỏ phiếu.

	×			Cột ghi ×
Thẩm phán Hanako	Thẩm phán Taro	Hạ nghị viện Hanako	Hạ nghị viện Taro	Tên thẩm phán



◆ Câu hỏi dự đoán ◆

Câu hỏi 1 Trong các vị thẩm phán của tòa án tối cao, về những vị đã nghinh đón tổng tuyển cử hạ nghị viện lần đầu tiên sau khi nhiệm chức, cuộc bỏ phiếu để phán xét xem người nào thích hợp hay không được gọi là gì?

- ① Tòa án buộc tội ② Phúc thẩm vi phạm hiến pháp ③ Phúc thẩm quốc dân

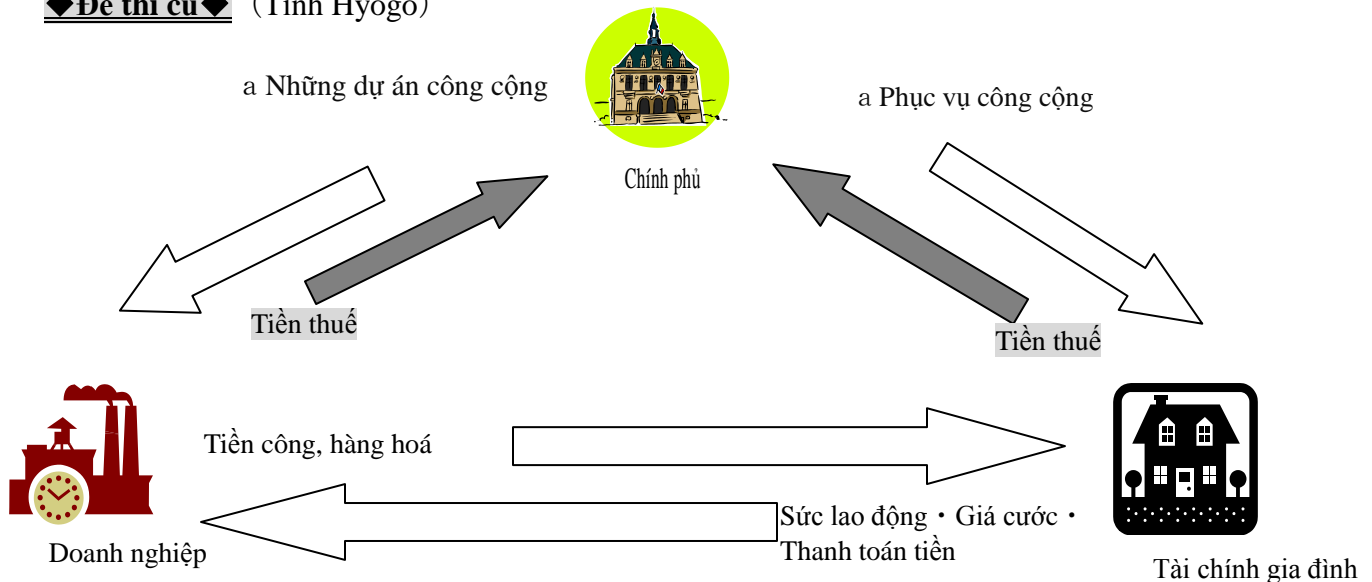
☞ Giải đáp: ③



(1) Giá cước công cộng

◆ Là gì : Những thứ mọi người dùng như tiền gas, điện, nước sẽ do quốc gia hay đoàn thể công cộng địa phương quy định giá cước đó. Đó được gọi là Giá cước công cộng.

◆ **Đề thi cũ** ◆ (Tỉnh Hyogo)



Hình trên là biểu hiện tuần hoàn của kinh tế.

Như đã đề cập về a ở trong hình trên, hãy chọn câu không thích hợp trong các câu từ a ~ d bên dưới và ghi ra ký hiệu đó ().

- a Đường lộ hay công viên, v.v... những cơ sở trở thành nền móng sinh hoạt hay công nghiệp được gọi là tư bản xã hội.
- b Phòng ngừa bệnh truyền nhiễm đang thuộc lĩnh vực của vệ sinh công cộng cũng là mối liên kết với chế độ đảm bảo xã hội của quốc gia.
- c Nhằm tránh ô nhiễm, nỗ lực với tính cách tổng hợp về vấn đề môi trường, nên luật cơ bản môi trường được quyết định.
- d Tiền vào rạp chiếu phim với tư cách là phí công cộng, đoàn thể công cộng địa phương liên có quan đến quyết định đó.

⇒ **Giải đáp : d**

(2) Chế độ tự cắt hợp đồng

- ◆ Là gì : Là chế độ trong một khoảng thời gian nhất định có thể yêu cầu bên bán hàng hủy bỏ hợp đồng đôi bên vô điều kiện nếu đã lỡ ký hợp đồng mà không theo ý người tiêu thụ (người mua) trong việc người bán hàng đến tận nhà.... Cooling-off ý nghĩa là 「Bình tĩnh suy nghĩ lại」 .
- ◆ Phải làm sao :

Khi cảm thấy không cần món hàng này nữa, thì gửi tấm thiệp có ghi nội dung như sau đến người bán hàng.

- Ngày mua (hoặc ngày hứa mua)
- Món hàng đã mua
- Giá của món hàng
- Tên công ty hay tên tiệm đã mua
- Không cần đến món hàng này
- Địa chỉ và họ tên của mình

- ◆ Trường hợp không thể tự cắt hợp đồng :
 - Trường hợp đã lỡ sử dụng hàng tiêu dùng (khi sử dụng sẽ bị tiêu hao)
 - Trường hợp dùng tiền mặt mua hàng rẻ dưới 3000 yen.
 - Xe hơi, v.v...



◆Đề dự tưởng◆

Đề 1 Chế độ có thể hủy bỏ khế ước trong 1 thời kỳ nhất định theo việc đến nhà bán hàng được gọi là gì?

☞ Giải đáp : Tự mình cắt hợp đồng.

Đề 2 Tự hủy bỏ hợp đồng là chế độ bảo vệ cho ai?

☞ Giải đáp : Người tiêu thụ.

(3) Luật trách nhiệm sản phẩm (Luật PL)

- ◆ Là gì: Là luật mà người bị hại yêu cầu đến người chế tạo có nghĩa vụ trong trường hợp người tiêu thụ bị thương tích do hàng hoá thiếu chất lượng gây ra.

◆Đề gia tăng trình độ◆

Xin điền giải đáp đúng vào trong ô () về luật trách nhiệm sản phẩm.

- ① Vẫn mở Tivi để nguyên, rồi đi đến tiệm 24h gần nhà. Trong thời gian đó, chột cắm Tivi bị chạm điện gây ra hỏa hoạn cháy nhà. Nhà đã bị cháy mất phân nửa.



- ② Khi gặp khó khăn do nhà bị nhà cháy, sẽ thảo luận ở (). Copy giấy chứng nhận đã bị hỏa hoạn và số tiền của món đồ đã bị cháy gửi đến ().



- ③ Phân tích mẫu T.V cháy còn sót lại, làm sáng tỏ nguyên nhân cháy là gì.



- ④ Hãng sản xuất TV sẽ đưa tiền giải quyết cho nhà bị hỏa hoạn. Sự việc sẽ được giải quyết nếu chấp nhận với số tiền đó.

☞ Giải đáp : Trung tâm PL điện tử gia dụng (cả 2)

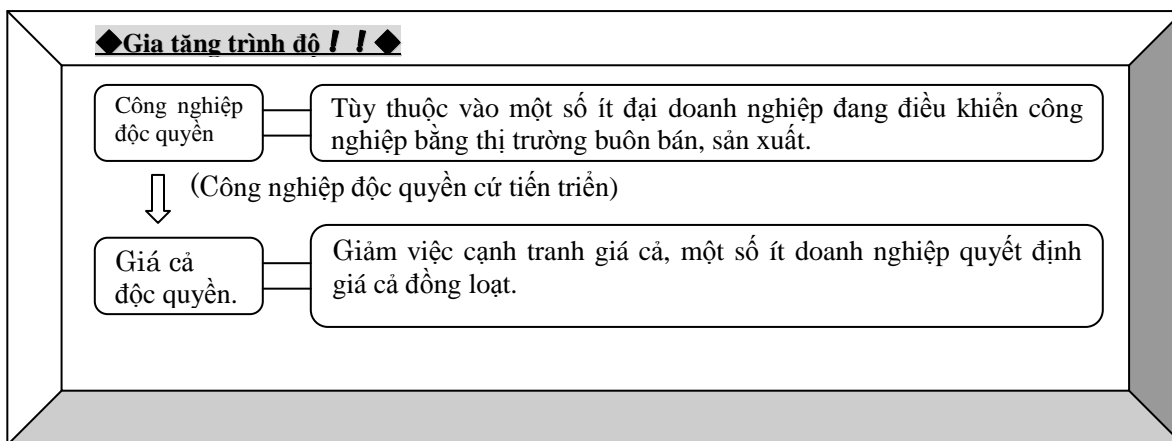
(4) Luật nghiêm cấm độc quyền

- ◆ Khi nào: Năm 1947.
- ◆ Là gì: Nếu thị trường độc quyền cứ tiếp tục thì giá thành của sản phẩm hay lượng sản xuất sẽ được quyết định một chiều theo một số doanh nghiệp. Kết quả đó gây bất lợi cho người tiêu thụ. Loại bỏ khuyết điểm này, tiến hành phục hồi nguyên lý cạnh tranh để bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng được thành lập.
Ủy ban giao dịch công chính đang vận dụng việc đó
→ Ủy ban giao dịch công chính ⇨ Chương thứ 4 (5)

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Hyogo cải đề)

- (1) Việc độc chiếm thị trường theo một hay nhiều hãng của doanh nghiệp, sẽ gây thiệt hại đến lợi ích của người tiêu dùng, nên năm 1947, luật nhằm duy trì cạnh tranh tự do, công chính, bảo vệ sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế quốc dân và lợi ích của người tiêu dùng được qui định. Ủy ban giao dịch công chính làm việc dựa vào sự vận dụng đó.
Hãy ghi tên của luật này.

⇨ Giải đáp: Luật nghiêm cấm độc quyền



(5) Ủy ban giao dịch công chính

- ◆ Là gì : Ủy ban được thành lập vào năm 1947 với mục đích để đạt thành 「Luật nghiêm cấm độc quyền」 . Là một trong những cơ quan của chính phủ Nhật Bản, được thành lập dưới quyền của Thủ tướng.
- ◆ Mục đích: Suy nghĩ đến lợi ích người tiêu dùng trong việc quản chế độc quyền không hợp lý.
→Luật nghiêm cấm độc quyền ⇨ Chương thứ 4 (4)

◆ Đề dự tưởng◆

Cơ quan nào của quốc gia vận hành luật nghiêm cấm độc quyền?

⇨ Giải đáp : Ủy ban giao dịch công chính

◆ Đề gia tăng trình độ◆

Đề 1 Xin chọn từ trong ô vuông bên dưới, để điền vào chỗ gạch dưới sau.

Luật nghiêm cấm độc quyền là luật được ban hành với mục đích bảo vệ _____ F _____ của _____ E ____ . Hạn chế, _____ D _____ sự _____ C _____ bất công chính, hay _____ B _____ của _____ A _____

Lợi ích	Độc quyền	Thị trường	Người tiêu thụ	Nghiêm cấm	Giao dịch
---------	-----------	------------	----------------	------------	-----------

⇨ Giải đáp: F; Lợi ích E; Người tiêu thụ D; Nghiêm cấm C; Giao dịch B; độc quyền A; Thị trường

(6) Lãi suất pháp định

- ◆ Là gì: Là lợi tức khi ngân hàng Nhật Bản cho ngân hàng thông thường mượn tiền.

Ngân hàng Nhật Bản là ngân hàng đặc biệt được thành lập trên luật được gọi là 「Luật ngân hàng Nhật Bản」 .

Ngân hàng Nhật Bản có 3 vai trò lớn, 「Lãi suất ấn định」 có quan hệ đến (3)

(1) Ngân hàng phát hành giấy bạc

Phát hành giấy bạc. Ở giấy bạc có ghi 「Phiếu ngân hàng Nhật Bản」 .

(2) Ngân hàng của chính phủ.

Tiền thuế do người dân đã đóng cho chính phủ sẽ tạm thời gửi vào ngân hàng Nhật Bản.

Tóm lại, ngân hàng Nhật Bản có vai trò là kết nối của chính phủ.

(3) Ngân hàng của ngân hàng

Cũng giống như chúng ta gửi hay vay mượn tiền của ngân hàng thông thường, thì ngân hàng thông thường cũng gửi tiền hay vay mượn tiền của ngân hàng Nhật Bản. Vì vậy “Ngân hàng Nhật Bản được gọi là ngân hàng của ngân hàng”.

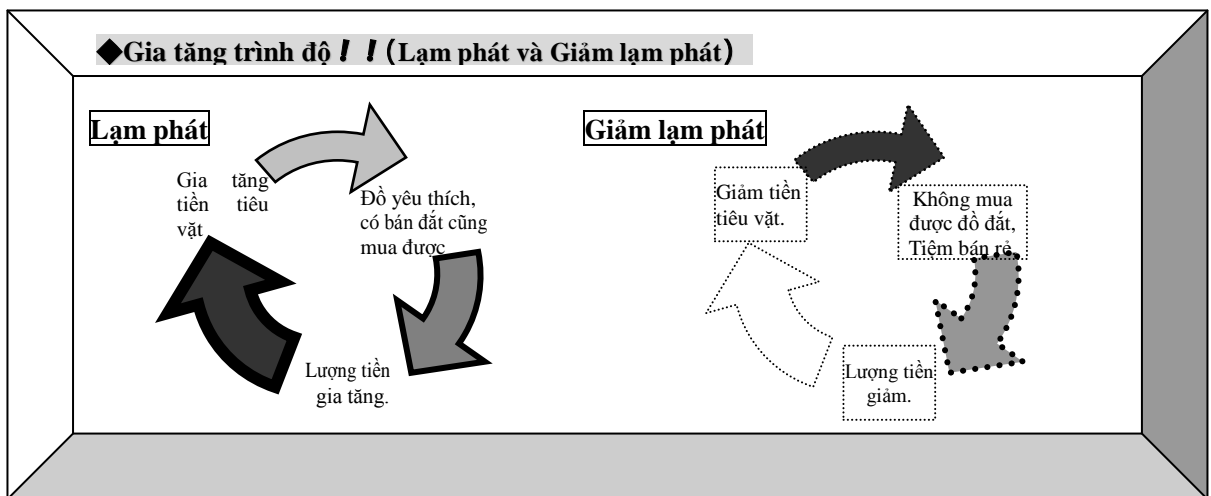
Khi chúng ta vay tiền từ những ngân hàng thông thường thì đương nhiên phải trả cả tiền lợi tức.

“Lợi tức” là tiền thù lao mà người cho mượn nhận được từ người mượn. Kể cả ngân hàng thông thường khi mượn tiền từ ngân hàng Nhật Bản thì dĩ nhiên cũng cần phải trả tiền lợi tức. Tỷ số lợi tức này được gọi là 「Lãi suất pháp định」 . Ngân hàng Nhật Bản sẽ giảm lãi suất pháp định khi kinh tế xuống, và tăng lãi suất pháp định khi kinh tế phồn thịnh.

(7) Kinh tế Bong bóng (Bubble)

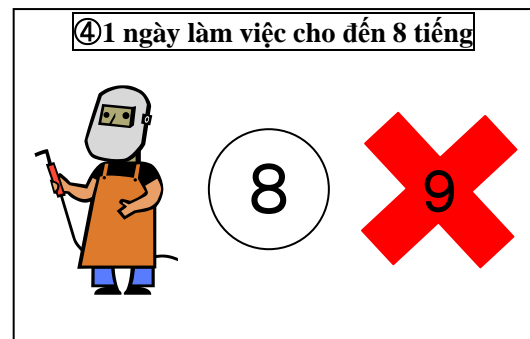
- ◆ Là gì: Nền kinh tế từ nửa cuối những năm 1980 cho đến đầu những năm 90, giá nhà đất hay giá chứng khoán nhanh chóng tăng vọt.

Ngoài ra, giá cả tài sản như bất động sản • đất đai do cơn sốt đầu cơ bất thường vì lý do nào đó (như có nhiều người mong muốn thu mua bất động sản), làm cho giá cả tăng cao cách xa với giá cả thực tiễn được gọi là Bubble. Từ ẩn tượng được thổi phồng • không có bên trong • vỡ ra nên đã được đặt tên là 「Bubble」 .



(8) Luật tiêu chuẩn lao động

- ◆ Là gì: Là luật bảo vệ người lao động
Là 1 trong 3 luật lao động (Luật kết hợp lao động • Luật điều chỉnh quan hệ lao động)
- ◆ Khi nào : Năm 1947



V.V...

- ◆ **Đề thi cũ** (Tỉnh Okinawa)

Luật được quy định ở tiêu chuẩn tối thiểu của điều khoản lao động là gì?

☞ Giải đáp : Luật tiêu chuẩn lao động

(9) Thuế lũy tiến

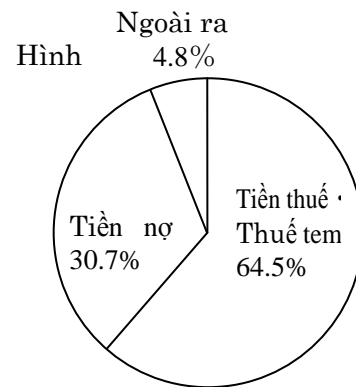
- ◆ Là gì: Là cơ cấu theo việc thu nhập nhiều thì thuế suất cũng cao.
Phương cách thuế là thu nhập càng nhiều thì thuế suất cũng càng cao.
Tại Nhật Bản, thuế thu nhập hay thuế dân cư v.v.. đang trong cơ chế này.

- ◆ Kết quả: Có thể làm nhỏ đi sự phân biệt giàu nghèo do việc phân phối lại thu nhập.

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Hyogo)

- (1) Hình bên là 「Tiền thuế」 bao gồm cả thuế thu nhập.
Thuế thu nhập là được áp dụng người thu nhập càng cao thì thuế suất cũng cao.
Chế độ thuế như thế này được gọi là gì? Xin ghi ra.

☞ Giải đáp : Quy định thuế lũy tiến



◆ Đề dự tưởng ◆

- (1) Chế độ được áp dụng trên thuế cư dân hay thuế thu nhập, thu nhập càng nhiều thì thuế suất càng cao được gọi là chế độ gì?

☞ Giải đáp : (Chế độ) thuế lũy tiến

◆ Gia tăng trình độ!! (Tỷ lệ thuế thu nhập của Heisei năm 23) ◆

課税される所得金額 (千円未満切捨て)	税率	控除額
195万円以下	5%	0
195万円超～330万円以下	10%	97,500円
330万円超～695万円以下	20%	427,500円
695万円超～900万円以下	23%	636,000円
900万円超～1,800万円以下	33%	1,536,000円
1,800万円超	40%	2,796,000円

<http://www.nta.go.jp/taxanswer/shotoku/2260.htm>

Tổng số tiền khấu trừ ở trong bảng là số tiền có thể được trừ từ thuế theo số tiền thu nhập được tính ra thuế.

Ví dụ: Trường hợp 6.500.000 yen thì 「Tiền thuế thu nhập phải trả」

$$6.500.000 \text{ yen} \times 0.2 - 427.500 \text{ yen} = 872.500 \text{ yen.}$$

(10) Thuế thu nhập

- ◆ Là gì : Tiền thuế được tính trên thu nhập cá nhân.
- ◆ Ví dụ : Người cha hay người mẹ làm việc, nhận tiền từ công việc. Tiền đó gọi là thu nhập. Đối với thu nhập đó, phải trả tiền thuế cho quốc gia. Đây là thuế thu nhập.

◆ Đề thi cũ ◆ (Tỉnh Hyogo)

Hình là biểu thị phân loại thuế quốc gia năm Heisei thứ 12. Xin ghi tên thuế thích hợp vào ô (①).

Hình phân loại thuế quốc gia của năm Heisei thứ 12. (『Theo bảng thống kê của Nhật Bản năm 2001』)

(①)	Thuế pháp nhân 19.6%	Thuế tiêu thụ 19.5%		Ngoài ra 20.3%
36.9%				
			Thuế rượu	3.7%

☞ Giải đáp: Thuế thu nhập

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Xin ghi giải đáp đúng vào ô () sau.

- Tiền được tính trong sản phẩm được gọi là (①)
- Tiền trả cho dịch vụ đường sắt, bưu điện, Gas, điện, nước được gọi là (②)
- Người mua sắm được gọi là (③)
- Người sản xuất đồ vật được gọi là (④)
- Việc trả thuế theo thu nhập của người đó được gọi là (⑤)

☞ Giải đáp: ①Giá tiền ②Phí công cộng ③Người tiêu thụ ④Người sản xuất ⑤Thuế thu nhập

(11) Thuế tiêu thụ

◆ Là gì : Đó là tiền thuế phải trả khi mua đồ hay khi nhận phục vụ.

Ví dụ, thuế tiêu thụ hiện tại (năm 2012) là 5%, khi mua đồ giá 100 yen, phải trả thêm 5% thuế tiêu thụ, vì vậy số tiền phải trả là 105 yen.

◆ Trang mạng hữu ích: <http://www.nta.go.jp/category/>

◆ Đề dự tưởng ◆

Thuế gián tiếp có tính chất đại biểu được tính khi tiêu thụ, mua đồ hay nhận phục vụ là gì?

☞ Giải đáp : Thuế tiêu thụ

◆ Đề gia tăng trình độ ◆

Đề 1: Mua 1 cuốn sách giá 500 yen, 2 cục tẩy mỗi cục giá 100 yen, 2 cuốn tập mỗi cuốn giá 250yen, vậy tiền thuế tiêu thụ là bao nhiêu.

☞ Giải đáp: 60 yen

(12) Bảo hiểm xã hội

◆ Là gì: Là 1 trong những loại bảo đảm xã hội.

Phòng bị cho cuộc sống khi về già, thất nghiệp hay khi bị bệnh, khi gặp tai nạn, người gia nhập sẽ đóng tiền từng chút một để đó, để khi cần thiết sẽ sắp đặt được nhận trợ cấp từ đó.

◆ Bảo đảm xã hội: Là cơ cấu bảo đảm cuộc sống ở mức tối thiểu nhất cho mỗi người bằng sức lực của toàn thể xã hội.

như Bảo hiểm xã hội • Hỗ trợ công cộng • Phúc lợi xã hội v.v...

◆ Vì sao được thành lập

Trước đây, nghèo được quy về trách nhiệm cá nhân như do người đó không có năng lực, hiệu suất làm việc không tốt. Nhưng, kinh tế chủ nghĩa tư bản được phát triển, cơ cấu xã hội trở nên phức tạp, trong tình trạng tiêu điều, người thất nghiệp lan tràn, gia tăng những người cho dù có làm việc bao nhiêu cũng không thấy thoải mái, chỉ với sức lực cá nhân thôi thì không thể giải toả được sự bất an trong cuộc sống. Từ đó, những vấn đề như thế này được cho rằng phải giải quyết bằng sức lực của toàn thể xã hội hay nhà nước. Đương nhiên, đây là bởi vì chủ nghĩa dân chủ phát triển và vì ý tưởng nhân quyền đã lan truyền.

◆ Đề dự tưởng ◆

Câu hỏi 1 Trong câu a và b câu nào là câu giải thích sai về chế độ phúc lợi gần đây của Nhật. Xin ghi ra ký hiệu của câu trả lời và sửa lại chỗ sai đó.

- a. Do sự gia tăng người cao niên cần được chăm sóc, công dân trên 20 tuổi được yêu cầu gánh chịu tiền bảo hiểm chăm sóc.
- b. Ở đầu nửa thế kỷ 21, được cho rằng cứ 4 người dân Nhật thì có 1 người trên 65 tuổi.

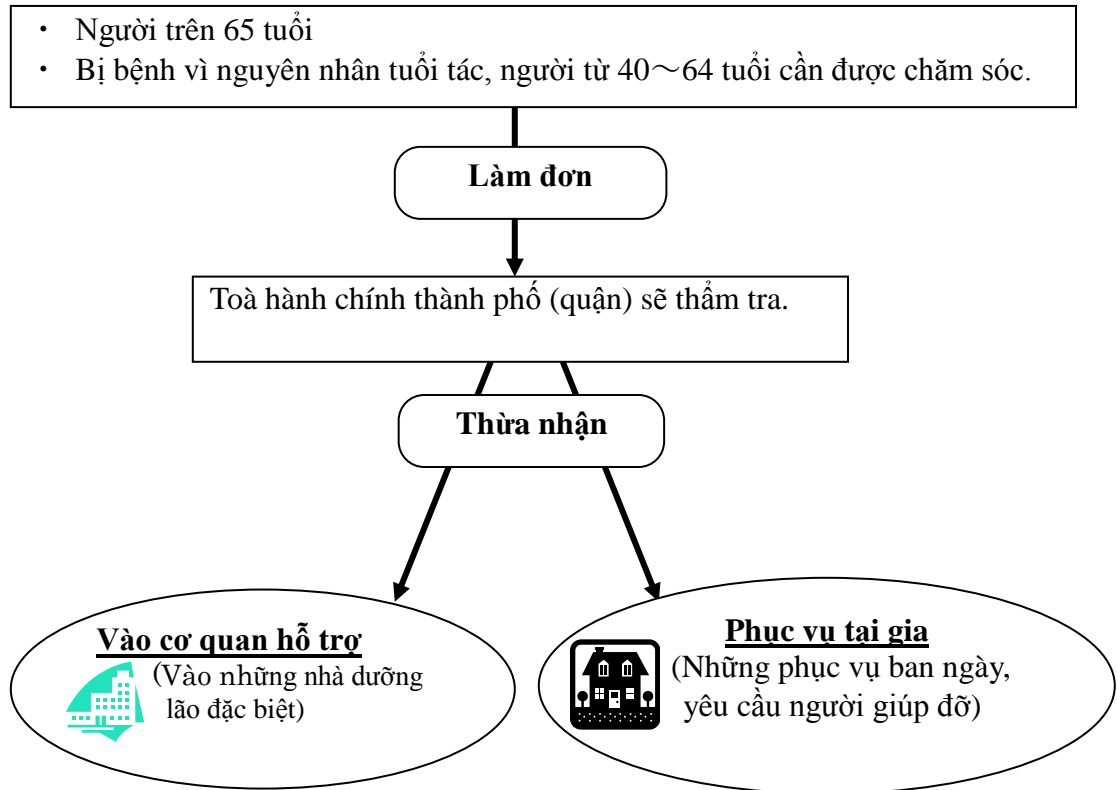
☞ Giải đáp: a trên 20 tuổi → trên 40 tuổi

Câu hỏi 2 Hãy trả lời tên bảo hiểm xã hội thích hợp với các câu từ câu ①~câu ② sau:

- ① Trường hợp người lao động được đảm bảo khi gặp tai nạn hay thương bệnh do công việc.
- ② Khi thất nghiệp, cơ chế được nhận tiền đảm bảo trong thời kỳ nhất định.

☞ Giải đáp : ①Bảo hiểm tai nạn lao động ②Bảo hiểm tuyền dụng

(13) Chế độ bảo hiểm chăm sóc



Người nhận phục vụ phải chui 10%, số còn lại thì sẽ được tính vào phí công (tiền thuế và tiền bảo hiểm).

◆ Đề dự tưởng ◆

Căn bản của xã hội 「Quyền điều khiển sinh hoạt ở mức độ tối thiểu nhất có tính chất văn hoá, sức khoẻ」 được gọi là quyền sinh tồn, nhưng vì đảm bảo điều này, nên chế độ đảm bảo của xã hội đang được chuẩn bị. Hướng về xã hội đang cao niên hoá, từ năm 2000 trở đi những chế độ đang được thực hiện gọi là chế độ gì? Xin ghi ra.

☞ Giải đáp : Chế độ bảo hiểm chăm sóc.

Trang Tiền Thuế

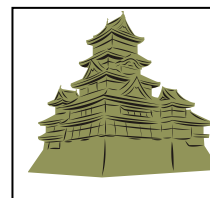
I. Tiền thuế từ đâu đến và đi về đâu?



Cá nhân hay hãng
xưởng trả thuế

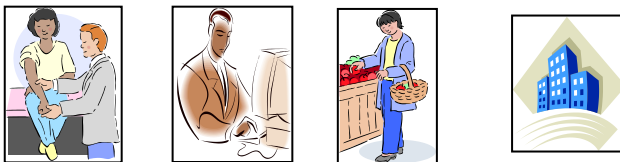
Sở thuế/ Văn phòng thuế của Tỉnh/Toà hành chính

Tiền thuế có 3 loại :
· Trả cho quốc gia
· Trả cho tỉnh
· Trả cho thành thị.v.v...



<http://www.mapion.co.jp/html>

Quốc gia· Tỉnh· Thành thị
sẽ phục vụ cho cuộc sống
chúng ta nhiều thứ.



II. Các loại tiền thuế

【Quốc thuế】 ... Thuế đóng cho quốc gia.

【Thuế địa phương】 ... Thuế đóng cho tỉnh, thành phố

		Thuế trực tiếp Người trả thuế và người gánh chịu giống nhau.	Thuế gián tiếp Người trả thuế và người gánh chịu không giống nhau.
Quốc Thuế		<p>Thuế thu nhập Trả từ tiền lương trong 1 năm.</p> <p>Thuế pháp nhân Hãng xưởng trả.</p> <p>Thuế kế thừa Phải trả khi thừa kế tiền, đất đai từ người chết để lại.</p>	<p>Thuế tiêu thụ Được tính trong giá sản phẩm.</p> <p>Thuế rượu Được tính trong giá bia hay rượu.</p> <p>Thuế xăng dầu Được tính trong giá xăng dầu.</p> <p>Thuế thuốc lá Được tính trong giá thuốc lá.</p> <p>Thuế hải quan Trả khi mua đồ từ nước ngoài.</p>
Thuế địa phương	Thuế tỉnh thành	<p>Thuế dân sống trong tỉnh Người sống trong tỉnh phải trả</p> <p>Thuế kinh doanh Cá nhân hay người kinh doanh hãng xưởng phải trả.</p> <p>Thuế xe hơi Người có xe hơi phải trả.</p>	<p>Thuế thuốc lá ở tỉnh Những doanh nghiệp bán lẻ trong tỉnh thành phải trả khi mua thuốc lá v.v...từ những doanh nghiệp bán sỉ.</p> <p>Thuế sử dụng sân Golf Phải trả khi sử dụng sân Golf.</p>
	Thuế thành thị	<p>Thuế thị dân Người cư trú trong thành phố phải trả.</p> <p>Thuế bất động sản Đánh thuế trên đất đai hay nhà cửa</p>	<p>Thuế thuốc lá ở thị, phường, thôn Những doanh nghiệp bán lẻ trong thành thị khi mua thuốc lá v.v...từ những doanh nghiệp bán sỉ phải trả.</p> <p>Thuế vào tắm suối nước nóng Trả khi vào tắm suối nước nóng</p>

III Câu đố

i Xin trả lời giống như mẫu bên dưới

Ví dụ: Khi mua bia, phải tốn thuế gì? (Quốc thuế; Thuế địa phương) (Thuế trực tiếp; Thuế gián tiếp)

① Thuế mà người cha phải trả khi nhận tiền lương từ hãng xưởng là thuế gì?
(Quốc thuế; Thuế địa phương) (Thuế trực tiếp; Thuế gián tiếp)

② Thuế tính trong giá của bút chì là thuế gì?
(Quốc thuế; Thuế địa phương) (Thuế trực tiếp; Thuế gián tiếp)

③ Khi vào Onsen, phải tốn tiền thuế gì?
(Quốc thuế; Thuế địa phương) (Thuế trực tiếp; Thuế gián tiếp)

ii Trong những quốc gia như sau, tiền thuế tiêu thụ cao nhất ở quốc gia nào? (Hiện tại, Heisei năm 22)

a. Iceland b. Ba Lan c. Argentina d. Hàn Quốc e. Nhật Bản

Tham khảo: Tổng liên hội thuế trong toàn quốc 「Mức thuế tiêu thụ của thế giới(đánh giá thuế)」 (Bảng niên độ Heisei năm 22)

Mục Lục

あ

APEC (アジア太平洋経済協力会議) Hợp Tác Kinh
 Tế Châu Á-Thái Bình Dương 4
 ASEAN (東南アジア諸国連合) Hiệp Hội Các Quốc Gia
 Đông Nam Án 3
 NGO (非政府組織) Tổ chức phi chính phủ 1
 安全保障理事会 Hội đồng bảo an 6
 違憲審査権 Quyền thẩm tra vi hiến 34
 ODA (政府開発援助) Viện trợ phát triển chính phủ 2

か

介護保険制度 Chế độ bảo hiểm chăm sóc 48
 環境基本法 Luật cơ bản về môi trường 11
 議院内閣制 Cơ chế nghị viện nội các 30
 拒否権 Quyền phủ quyết 7
 クーリングオフ制度 Chế độ tự cắt hợp đồng 37
 刑事裁判 Tòa án hình sự 31
 検察官 Ủy viên công tố 33
 公共の福祉 Phúc lợi công Cộng 20
 公共料金 Giá cước công cộng 36
 公正取引委員会 Ủy ban giao dịch công chính 40
 公定歩合 Lãi suất pháp định 41
 国民主権 Chủ quyền nhân dân 19
 国民審査 Phúc thẩm quốc dân 35
 国民の義務 Nghĩa vụ người dân 21
 国会 Quốc hội 26

さ

酸性雨 Mưa Á-xít 10
 社会権 Quyền xã hội 17
 社会保険 Bảo hiểm xã hội 47
 衆議院 Hạ nghị viện 28
 自由権 Quyền tự do 18
 条例 Điều lệnh 23

消費税 Thuế tiêu thụ 46
 所得税 Thuế thu nhập 45
 製造物責任法 (PL法) Luật trách nhiệm sản phẩm 38
 生存権 Quyền sinh tồn 16

た

WTO (世界貿易機関) Tổ chức thương mại thế giới 5
 男女共同参画社会基本法 Luật cơ bản nam nữ
 đồng tham gia xã hội 14
 男女雇用機会均等法 Luật nam nữ bình đẳng
 trong lao động 13
 地球温暖化 Biên đổi khí hậu toàn cầu 9
 地方交付税交付金 Phân phối thuế và tiền cho
 địa phương 24
 直接請求権 Quyền yêu cầu trực tiếp 25
 独占禁止法 Luật cấm độc quyền 39

な

内閣 Nội Các 29

は

バブル経済 Kinh tế Bong bóng 42
 バリアフリー Vô chương ngại 15
 プライバシーの権利 Quyền bảo vệ đời tư 22

ま

民法 Luật dân sự 12

や

UNESCO (国際連合教育科学文化機関) Cơ quan Giáo
 dục, Khoa học Văn hóa Liên hiệp quốc 8

ら

累進課税 Thuế lũy tiến 44
 労働基準法 Luật tiêu chuẩn lao động 43